

TUẦN 1

Thứ 2 ngày 17 tháng 8 năm 2015

Tiết 1 + 2: CÓ CÔNG MÀI SẮT, CÓ NGÀY NÊN KIM

I. Mục tiêu:

- Đọc đúng, rõ ràng toàn bài, biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy và giữa cụm từ.
- Hiểu lời khuyên từ câu chuyện : làm việc gì cũng phải kiên trì , nhẫn nại mới thành công. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).
- GDKNS: GDHS biết tự nhận thức về bản thân, biết tự đánh giá về ưu khuyết điểm của mình và tự điều chỉnh.

II. Đồ dùng dạy học:

Giáo viên : Tranh minh họa, bảng phụ,...

Học sinh : SGK.

III. Phương pháp: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập,...

IV. Các hoạt động dạy - học

1. Ôn định lớp : Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Kiểm tra đồ dùng học tập của học sinh.
- GV nhận xét.

3. Bài mới:

a) Giới thiệu: “Có công mài sắt, có ngày nên kim”.

Dùng tranh minh họa.

Ghi đầu bài lên bảng.

b) Các hoạt động dạy- học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Luyện đọc. + GV đọc mẫu lần 1: - Đọc đúng, rõ ràng toàn bài; biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy và giữa cụm từ. + Đọc từng câu trong bài. ? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc? -GV ghi bảng : quyền, nguệch ngoạc, quay, nắn nót, mãi miết, tảng đá,... -GV hướng dẫn đọc từ khó + Đọc từng đoạn trước lớp -GV chia đoạn. -Hướng dẫn đọc ngắt hơi câu dài: + Mỗi khi cầm quyển sách, / cậu chỉ đọc vài dòng / đã ngáp ngáp dài / rồi bỏ dở // + Mỗi ngày mài / thỏi sắt nhỏ đi một tí, / sẽ	-HS theo dõi -HS đọc nối tiếp mỗi em một câu. - HS nêu -HS đọc từ khó cá nhân + đồng thanh -HS đọc nối tiếp từng đoạn nối tiếp trong bài . - HS mỗi em đọc 1 đoạn -HS theo dõi

<p>có ngày / nó thành kim .// +Giống như cháu đi học, / mỗi ngày cháu học một ít ,/ sẽ có ngày / cháu thành tài.// -GV đọc mẫu. -GV giải nghĩa từ khó: Ngáp ngán ngáp dài: Ngáp nhiều vì buồn ngủ, mệt hoặc chán Nguếch ngoác: Không cẩn thận Thành tài: Trở thành người giỏi *Đọc từng đoạn trong nhóm -Thi đọc giữa các nhóm -Cả lớp đồng thanh toàn bài -GV nhận xét tuyên dương</p>	<p>- HS đọc cá nhân -HS theo dõi - HS trong nhóm đọc với nhau - Đại diện nhóm thi đọc</p>
---	---

TIẾT 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>2. Tìm hiểu bài -Gọi HS đọc từng đoạn và trả lời các câu hỏi SGK. ? Lúc đầu cậu bé học hành như thế nào? ?Cậu bé thấy bà cụ làm gì? ?Bà cụ làm thế để làm gì? ?Cậu bé có tin là từ thời sắt mài được thành kim nhỏ không? ?Bà cụ giảng giải như thế nào? ?Đến lúc này cậu bé có tin lời bà cụ không? ?Chi tiết nào chứng tỏ điều đó? -Chia lớp thành 4 nhóm và thảo luận câu hỏi sau: ?Câu chuyện khuyên em điều gì? ?Câu “Có công mài sắt, có ngày nên kim” khuyên em điều gì? +?Nội dung bài nói lên điều gì ? -GDKNS: Các em phải biết hiểu bản thân mình ,biết tự điều chỉnh về việc học của mình.</p> <p>3. Luyện đọc lại</p>	<p>-HS đọc. -Khi cầm sách đọc vài dòng là chán bỏ đi chơi ... -Mài thời sắt vào tảng đá. -Làm kim khâu. -Không tin, ngạc nhiên và hỏi lại ... -Mỗi ngày ... thành tài. - Cậu bé có tin. -Cậu bé hiểu ra quay về nhà học bài. -Thảo luận. -Báo cáo kết quả. -Nhận xét –bổ sung. -HS trả lời: Làm việc gì cũng phải nhẫn nại, kiên trì mới thành công -HS theo dõi.</p>

<p>-GV đọc mẫu lần 2. -Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p><u>4.Củng cố :</u> ? Bài tập đọc vừa học cho chúng ta biết được điều gì? <u>5.Dẫn dò:</u>Về nhà học bài và xem trước bài mới.</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>-Nhận vai. - HS đọc theo nhóm. -Thi đọc toàn bài</p> <p>-Lắng nghe.</p>
---	--

Thứ 4 ngày 19 tháng 8 năm 2015

Tiết 3: TỰ THUẬT

I.Mục tiêu:

-Đọc đúng và rõ ràng toàn bài; biết nghỉ hơi sau các câu, giữa các dòng, giữa phần yêu cầu và phần trả lời ở mỗi dòng.

-Nắm được những thông tin chính về bạn HS trong bài. Bước đầu có khái niệm về một bản tự thuật(lí lịch) .(trả lời được các câu hỏi trong SGK).

II.Đồ dùng dạy - học:

Giáo viên : Bảng phụ viết bảng tự thuật.

Học sinh : SGK.

III.Phương pháp:Trực quan, hỏi đáp, luyện tập,....

IV.Các hoạt động dạy- học:

1.Ổn định lớp:

2. Kiểm tra bài cũ : Cho 2 HS đọc bài : “Có công mài sắt có ngày nên kim” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

3. Bài mới:

a) Giới thiệu: “Tự thuật”

GV ghi đầu bài lên bảng.

b) Vào bài.

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1.Luyện đọc +GV đọc mẫu lần 1 - GV hướng dẫn cách đọc. +Đọc nối tiếp từng câu trong bài ? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc? -GV ghi bảng : nữ, quê quán, xã, tỉnh,...</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>- Đọc nối tiếp mỗi em một câu. -HS nêu</p>

<p>- GV đọc mẫu. -GV hướng dẫn HS đọc từ khó + Đọc từng đoạn trước lớp</p> <p>-GV chia đoạn -Hướng dẫn đọc ngắt hơi câu dài: Họ và tên: // Bùi Thanh Hà Nam ,nữ: // nữ Ngày sinh: // 23-4-1996 (hai mươi ba/ tháng tư / năm một nghìn chín trăm chín mươi sáu)...</p> <p>-GV đọc mẫu. -GV giảng và giải nghĩa từ khó: . TỰ THUẬT: kể về mình . QUÊ QUÁN: nơi gia đình đã sống nhiều đời +Đọc từng đoạn trong nhóm -Thi đọc giữa các nhóm -Cả lớp đồng thanh toàn bài -GV nhận xét –tuyên dương.</p> <p>2.Tìm hiểu bài. -Gọi HS đọc thầm toàn bài . -Gọi HS đọc và trả lời câu hỏi SGK. -GV yêu cầu thảo luận theo cặp: Bạn biết gì về bạn Thanh Hà? ? Nhờ đâu mà em biết rõ về bạn Thanh Hà như vậy?</p> <p>-GV yêu cầu HS đọc yêu cầu câu hỏi 3 -GV gợi ý giúp đỡ HS khi học sinh tự nói về bản thân.</p> <p>? Em hãy cho biết em đang ở xã nào? Huyện nào? Tỉnh nào? +Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-GVKL: Ai cũng cần viết bản tự thuật (lí lịch) để người khác hiểu thêm về mình nên khi viết các em cần viết chính xác.</p> <p>3.Luyện đọc lại</p>	<p>-HS đọc cá nhân – đồng thanh</p> <p>-HS đọc nối tiếp từng đoạn trong bài -HS theo dõi</p> <p>-HS đọc. -HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc trong nhóm, -HS thi đọc. -Lớp đọc đồng thanh.</p> <p>-Đọc bài và trả lời câu hỏi</p> <p>-Các cặp tự hỏi nhau. -Đại diện nhóm trình bày. -Nhờ bản tự thuật của bạn đó.</p> <p>-Đọc yêu cầu câu hỏi 3 - HS trình bày. -Trong mỗi bàn HS tự nói về bản thân mình cho các bạn nghe. -Nối tiếp nhau nói về thôn xóm nơi em ở. -HS : Nắm được thông tin chính về bạn HS trong bài. Bước đầu có khái niệm về bản tự thuật</p>
--	--

<p>-GV đọc mẫu lần 2. -HS đọc cá nhân. -GV theo dõi. -HS đọc thi. -Nhận xét tuyên dương. <u>4.Củng cố :</u> ? Nội dung bài này giúp em hiểu được điều gì? <u>5.Dặn dò:</u> Về nhà học bài, chuẩn bị bài mới.</p>	<p>- HS đọc cá nhân. -Thi đọc toàn bài -HS theo dõi.</p>
--	--

TUẦN 2

Thứ 2 ngày 24 tháng 8 năm 2015

Tiết 4 + 5: PHẦN THƯỜNG

I.Mục tiêu:

- Đọc đúng, rõ ràng toàn bài; biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy và giữa cụm từ.
- Hiểu được nội dung câu chuyện : Đề cao lòng tốt, khuyến khích học sinh làm việc tốt. (trả lời được các câu hỏi 1,2,4; HS khá, giỏi trả lời được CH3).
- GDKNs: GDHS biết thể hiện sự thông cảm với nhau trong học tập.

II.Đồ dùng dạy - học:

Giáo viên : Tranh minh họa SGK.

Học sinh : SGK.

III.Phương pháp:trực quan, hỏi đáp, luyện tập...

IV.Các hoạt động dạy - học:

1. Khởi động : Hát.

2. Kiểm tra bài cũ :

-Cho 2 HS đọc bài : “Tự thuật” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét

3. Bài mới:

a) Giới thiệu: Phần thường (Dùng tranh minh họa giới thiệu).

b) Các hoạt động dạy - học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1.Luyện đọc -GV đọc mẫu lần 1 - Đọc đúng, rõ ràng toàn bài; biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy và giữa cụm từ. -Đọc từng câu trong bài.</p>	<p>-HS theo dõi - Đọc nối tiếp mỗi em một câu.</p>

<p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc? -GV ghi bảng: trực nhật , yên lặng , bàn tán... -GV đọc mẫu -Gv hướng dẫn HS đọc từ khó</p> <p>* Đọc từng đoạn trước lớp. -GV chia đoạn</p> <p>-GV hướng dẫn đọc ngắt hơi câu dài: +Đây là phần thưởng / cả lớp đề nghị tặng bạn Na.// + Đỏ bừng mặt ,/ cô bé đứng dậy / bước lên bục.// -Gv đọc mẫu -GV giải nghĩa từ khó: +Bí mật : giữ kín ,không cho người khác biết. +Lặng lẽ : không nói gì * Đọc từng đoạn trong nhóm -Thi đọc giữa các nhóm -Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài</p>	<p>-HS nêu.</p> <p>-HS theo dõi -HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh -HS đọc nối tiếp từng đoạn trong bài.</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-HS đọc</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau -Đại diện nhóm thi đọc. -Cả lớp đồng thanh.</p>
--	---

TIẾT 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>2.Tìm hiểu bài -GV yêu cầu HS đọc thầm toàn bài. -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ?Hãy kể những việc làm tốt của bạn Na? ?Câu chuyện này nói về ai? ?Bạn ấy có đức tính gì? ?Theo em điều bí mật được các bạn của Na bàn bạc là gì? +Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-GDKNS: Trong học tập các em phải biết chia sẻ , giúp nhau cùng nhau tiến bộ.</p> <p>3. Luyện đọc lại -GV đọc lại bài lần 2</p>	<p>-HS đọc. -Đọc bài và trả lời câu hỏi. -HS trả lời: những việc làm tốt của Na. -HS : Câu chuyện nói về bạn Na. -HS bạn Na có đức tính tốt -HS phần thưởng lớp đề nghị tặng bạn Na -HS:Đề cao lòng tốt, khuyến khích học sinh làm việc tốt -HS lắng nghe.</p> <p>-Hstheo dõi.</p>

<p>-Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p><u>4.Củng cố – dặn dò:</u></p> <p>- Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>- Chép bài, học bài.</p>	<p>- HS đọc cá nhân.</p> <p>-Thi đọc toàn bài.</p> <p>-HS đề cao lòng tốt, khuyến khích học sinh làm việc tốt.</p>
--	--

Thứ 4 ngày 26 tháng 8 năm 2015
Tiết 6: LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI

I .MỤC TIÊU:

- Biết ngắt nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ.
- Hiểu ý nghĩa: Mọi người, vật đều làm việc ; làm việc mang lại niềm vui. (trả lời được các câu hỏi trong SGK)

* GDBVMT: Giáo dục GDHS biết bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp.

*GDKNS: GDHS tự nhận thức về bản thân, ý thức khi làm việc.

II.ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC: GV: Tranh minh họa. SGK ;HS : SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP: trực quan, hỏi đáp, luyện tập...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Kiểm tra bài cũ: :-Cho 3 HS đọc lại bài “Phần thưởng” và trả lời câu hỏi.

2. Bài mới :

a)Giới thiệu bài: Làm việc thật là vui (Dùng tranh giới thiệu bài).

b)Các hoạt động dạy- học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1.Luyện đọc.</p> <p>-GV đọc mẫu lần 1.</p> <p>Đọc đúng toàn bài .</p> <p>+ Đọc từng câu trong bài.</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc?</p> <p>-GV ghi bảng :làm việc,quanh ta,...</p> <p>GV hướng dẫn đọc.</p> <p>-Đọc từng đoạn trước lớp.</p> <p>GV chia đoạn .</p> <p>GV theo dõi sửa.</p> <p>-Hướng dẫn đọc ngắt hơi ở câu dài.</p> <p>* Con tu hú kêu / tu hú, / tu hú. //Thế là sắp</p>	<p>-HS theo dõi.</p> <p>- Đọc nối tiếp.</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh.</p> <p>-Đọc nối tiếp.</p>

<p>đến mùa vải chín.// * Cảnh đào nở hoa / cho sắc xuân thêm rực rỡ, / ngày xuân thêm tung bừng. // GV đọc mẫu. -GV giảng từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : sắc xuân, rực rỡ,... -Đọc từng đoạn trong nhóm, -Thi đọc trước lớp. -Đọc đồng thanh cả bài. -GV nhận xét. 2. Tìm hiểu bài. -GV yêu cầu HS đọc thầm toàn bài và trả lời câu hỏi. ?Các vật và con vật xung quanh làm những việc gì? ?Em thấy cha mẹ và những người em biết làm việc gì? ?Bé làm gì? ?Hàng ngày em làm những việc gì? ?Em có đồng ý với bé là làm việc rất vui không? +Nội dung bài nói lên điều gì ? *GDBVMT: Muốn cho cảnh vật xung quanh xanh sạch đẹp thì hàng ngày em phải làm gì? * GDKNS: Giáo dục HS yêu thích lao động, lao động phải có ý thức trong việc làm của mình. 3. Luyện đọc lại. - GV đọc bài lần 2. -Cho hs đọc lại bài. -Nhận xét tuyên dương. 4. <u>Củng cố</u> : -Bài văn muốn nói với chúng ta điều gì? -Nhận xét tiết học. 5. <u>Dặn dò</u>: -Về nhà học bài và chuẩn bị bài hôm sau. -Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS đọc cá nhân. -HS theo dõi. -HS trong nhóm đọc với nhau. -Đại diện nhóm thi đọc. -HS đồng thanh. -Đọc bài và trả lời câu hỏi. -HS con gà báo thức mọi người thức dậy, tu hú kêu báo mùa vải chín... - Mẹ làm ruộng, cha làm thợ xây nhà,.. -HS bé học bài, làm bài,... -HS quét nhà, làm bài tập,.. -HS trả lời. -HS mọi người , mọi vật đều làm việc. -HS trả lời. -HS theo dõi. - HS đọc cá nhân. -Thi đọc toàn bài. Mọi vật , mọi người đều làm việc, làm việc mang lại niềm vui.....). -HS theo dõi.</p>
---	---

Thứ 2 ngày 31 tháng 9 năm 2015

TUẦN 3

Tiết 7 + 8 : BẠN CỦA NAI NHỎ

I .MỤC TIÊU:

- Biết đọc liền mạch các từ, cụm từ trong câu ; ngắt nghỉ hơi đúng và rõ ràng.
- Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Người bạn đáng tin cậy là người sẵn lòng cứu người, giúp người. (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

*GDKNS: GDHS xác định giá trị có khả năng hiểu biết về bản thân, biết tôn trọng người khác.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Tranh minh họa. SGK.

HS : SGK, vở,..

III.PHƯƠNG PHÁP: trực quan, hỏi đáp, luyện tập.

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: Hát

2. Kiểm tra bài cũ:

-Cho 3 HS đọc lại bài và trả lời câu hỏi.

-GV nhận xét

3. Bài mới :

a)Giới thiệu bài: Bạn của Nai nhỏ (Dùng tranh giới thiệu bài).

b)Các hoạt động dạy - học :

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1)Luyện đọc. -GV đọc mẫu lần 1. -Đọc từng câu trong bài. ? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc? -GV ghi bảng : ngăn cản, hích vai, lao tới,... GV hướng dẫn đọc. -Đọc từng đoạn trước lớp. GV chia đoạn. -Hướng dẫn luyện đọc ngắt hơi ở câu dài. *Sói sắp tóm được Dê Non / thì bạn của con kịp lao tới, / dùng đôi gặt chắc khỏe / húc sói ngã ngựa. // (Giọng tự hào) * Con trai bé bỏng của cha, / con có một người bạn như thế / thì cha không lo lắng một chút nào nữa. // (Giọng vui vẻ, hài lòng)	-HS theo dõi. -HS đọc nối tiếp câu. -HS nêu -HS đọc từ khó cá nhân+đồng thanh. -Đọc nối tiếp đoạn. -HS theo dõi.

GV đọc mẫu. GV theo dõi. -GV giải nghĩa từ khó. -GV hỏi, HS nêu. . Ngăn cản, hích vai, thông minh, hung ác,... -Đọc đoạn trong nhóm, thi đọc. - Đọc thi cả bài. -Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài.	-Đọc cá nhân -HS nêu. -HS trong nhóm đọc với nhau. -Đại diện nhóm thi đọc. -Đồng thanh.
---	---

TIẾT 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
2)Tìm hiểu bài: -GV cho HS đọc thầm toàn bài và trả lời bài. -GV gọi HS đọc câu hỏi: ?Nai nhỏ xin phép cha đi đâu? ?Cha nai nhỏ nói gì? ?Nai nhỏ đã kể cho cha nghe những hành động nào của bạn mình? ?Mỗi hành động của bạn nai nhỏ nói lên một điểm tốt của bạn ấy. Em thích điểm nào nhất? ?Theo em người bạn tốt là người bạn như thế nào? +Nội dung bài nói lên điều gì ? -GDKNS: Giáo dục HS biết tôn trọng và giúp đỡ người khác trong sinh hoạt của cuộc sống. 2.Luyện đọc lại . - GV đọc lại lần 2. -GV nhắc cách đọc cả bài. -Cho HS đọc lại bài. -Nhận xét tuyên dương. 4. <u>Củng cố</u> : ? Bài văn muốn nói với chúng ta điều gì? (Nói lên đức tính tốt của bạn Nai nhỏ	-Đọc bài và trả lời câu hỏi. -HS đọc câu hỏi. - Nai nhỏ xin phép cha đi chơi. -Cha không ngăn con nhưng con hãy kể về bạn của con. -HS lấy vai hích hòn đá to chặn lối.... - HS thảo luận nhóm cặp. - Đại diện nhóm trả lời. -HS dám liều mình cứu người khác,... -HS người đáng tin cậy, sẵn lòng giúp đỡ bạn, cứu người,... -HS đức tính tốt của bạn Nai Nhỏ, liều mình cứu người khác. -HS theo dõi. -HS theo dõi. -Thi đọc toàn bài. -HS trả lời.

dám liều mình để cứu người .).
5. Dẫn dò- nhận xét: Học bài và chuẩn bị bài mới.

Thứ 4 ngày 2 tháng 9 năm 2015
Tiết 9 :GỌI BẠN

I .MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nhịp rõ ở từng câu thơ, nghỉ hơi ở sau mỗi khổ thơ.
- Hiểu nội dung bài: Tình bạn cảm động giữa Bê Vàng và Dê Trắng.(trả lời được các CH trong SGK)
- Học thuộc hai khổ thơ cuối.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: GV: Tranh minh họa.(Tranh phóng to SGK); HS : SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1 Ôn định lớp: Hát.

2. Kiểm tra bài cũ: -Cho 3 HS đọc lại bài “Bạn của Nai nhỏ” và trả lời câu hỏi.

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: Gọi bạn

b) Giảng bài:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. Luyện đọc .</p> <ul style="list-style-type: none">-GV đọc mẫu lần 1.Đọc đúng toàn bài (giọng kể chậm rãi, tình cảm)+ Đọc nối tiếp từng câu.? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?-GV ghi sâu thẳm, thười nào, lang thang, khắp nẻo...-GV hướng dẫn đọc.GV theo dõi uốn nắn cách đọc của các em.+ Đọc từng đoạn trước lớp.GV chia đoạn.GV theo dõi sửa và nhận xét.-Hướng dẫn đọc ngắt nghỉ hơi đúng ở đoạn thơ.* Bê Vàng đi tìm cỏ / Lang thang / quên đường về / Dê Trắng thương bạn quá Chạy khắp nẻo / tìm Bê / Đến bây giờ Dê Trắng/	<ul style="list-style-type: none">-HS theo dõi.-HS đọc nối tiếp câu-HS nêu.-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh.-Đọc nối tiếp đoạn..-HS theo dõi.

<p>Vấn gọi hoài : “Bê ! // Bê !” //</p> <ul style="list-style-type: none">-GV hướng dẫn và đọc mẫu.-GV giải thích từ ngữ khó hiểu. sâu thẳm. hạn hán, lang thang.-Đọc từng khổ thơ trong nhóm,-Thi đọc giữa các nhóm.-Cả lớp đồng thanh toàn bài. <p>2) Tìm hiểu bài.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV cho cả lớp đọc thầm toàn bài.-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. <p>?Đôi bạn Bê vàng và Dê trắng sống ở đâu?</p> <p>?Vì sao Bê vàng phải đi tìm cỏ?</p> <p>?Khi Bê vàng quên đường về Dê trắng làm gì?</p> <p>?Vì sao đến bây giờ Dê trắng vẫn kêu “bê! Bê!”</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <ul style="list-style-type: none">-Chốt ý-Giáo dục HS yêu quý tình bạn. <p>* Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none">- GV đọc bài lần 2.-Cho HS đọc lại bài <ul style="list-style-type: none">- Đọc thuộc bài.-Nhận xét tuyên dương. <p>4.<u>Củng cố</u> :</p> <ul style="list-style-type: none">- Nội dung bài thơ nói gì ? <p>5.<u>Dặn dò</u>:</p> <ul style="list-style-type: none">- Học bài và chuẩn bị bài.-Chép bài vào vở.	<ul style="list-style-type: none">-Đọc cá nhân.-HS theo dõi. <ul style="list-style-type: none">-HS trong nhóm đọc với nhau.-Đại diện nhóm thi đọc.-Đồng thanh. <ul style="list-style-type: none">-Đọc bài và trả lời câu hỏi. <ul style="list-style-type: none">-HS đôi bạn sống trong rừng xanh sâu thẳm-HS vì hạn hán , cây cỏ chết khô...-HS Dê Trắng thương bạn chạy khắp nẻo tìm Bê-HS vì giữa DêTrắng và Bê Vàng có tình bạn thắm thiết với nhau.-HS tình bạn cảm động của Bê Vàng và Dê Trắng. <ul style="list-style-type: none">- HS đọc cá nhân.-Thi đọc toàn bài.-HS đọc thuộc bài. <ul style="list-style-type: none">-HS Nói lên tình bạn cảm động của Bê vàng và Dê trắng thật đáng quý.
---	---

Thứ 2 ngày 7 tháng 9 năm 2015
TUẦN 4
Tiết 10 + 11 : BÍM TÓC ĐUÔI SAM

I .MỤC TIÊU :

- Biết nghỉ hơi sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ. Bước đầu đọc rõ lời nhân vật trong bài.
- Hiểu nội dung bài : Không nên nghịch ác với bạn, cần đối xử tốt với các bạn gái.(trả lời được các câu hỏi trong SGK).
- GDKNS: GDHS biết phê phán việc làm không tốt với bạn và đồng thời biết sửa chữa lỗi của mình.

II.ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

GV: Tranh minh họa.(Tranh phóng to SGK).

HS : SGK.

III.PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1.Khởi động : Hát.

2.Kiểm tra bài cũ:

-Cho 3 HS đọc lại bài “Gọi bạn” và trả lời câu hỏi.

-GV nhận xét

3.Bài mới :

a) Giới thiệu bài: Bím tóc đuôi sam (dùng tranh minh họa giới thiệu).

b) Vào bài:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1)Luyện đọc . Đọc đúng toàn bài . -Giáo viên đọc mẫu lần 1(đọc chậm rãi, đọc theo lời nhân vật trong bài). * Đọc từng câu. -GV cho mỗi em đọc nối tiếp một câu. ? Trong bài này có những từ ngữ nào khó đọc? -GV ghi bảng : loạng choạng, ngã phịch, đầm đìa,... GV đọc mẫu – hướng dẫn đọc từ khó. GV theo dõi sửa. *Đọc từng đoạn trước lớp. GV chia đoạn . GV cho HS đọc nối tiếp mỗi đoạn trong bài. GV theo dõi.	-HS theo dõi. -HS đọc nối tiếp từng câu. -HS nêu. -HS cá nhân- đồng thanh -HS đọc nối tiếp đoạn -HS theo dõi.

<p>của bài).</p> <p>-HS thi đọc.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương</p> <p>4. <u>Củng cố</u> :</p> <p>- Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>(Nói lên việc làm đáng trách của Tuấn)</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>5. <u>Dặn dò</u> :</p> <p>-Chép bài vào vở.</p> <p>-Chuẩn bị bài ở nhà.</p>	<p>-HS thi đọc.</p> <p>-HS trả lời.</p>
---	---

Thứ 4 ngày 9 tháng 9 năm 2015

Tiết 12 : TRÊN CHIẾC BÈ

I. MỤC TIÊU:

- Biết ngắt nghỉ hơi ở đúng sau các dấu chấm , dấu phẩy, giữa các cụm từ.
- Hiểu nội dung bài: Tả chuyến du lịch thú vị trên sông của Dế Mèn và Dế Trũi.(Trả lời câu hỏi 1,2.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

GV: Tranh minh họa SGK

HS : SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, giảng giải, luyện tập,...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Ổn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ:

- Cho 3 HS đọc lại bài “Bím tóc đuôi sam” và trả lời câu hỏi
- GV nhận xét

3. Bài mới:

a) Giới thiệu bài : Trên chiếc bè (Dùng tranh giới thiệu bài).

b) Vào bài:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1) <u>Luyện đọc</u>:</p> <p>Đọc đúng toàn bài , đọc diễn cảm.</p> <p>Giáo viên đọc mẫu lần 1 .</p> <p>*<u>Đọc từng câu</u>.</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó hiểu?</p> <p>-GV ghi bảng : làng gần, núi xa, bãi lầy,...</p> <p>GV hướng dẫn đọc.</p> <p>GV đọc mẫu.</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>- Đọc nối tiếp câu</p> <p>-HS nêu.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng</p>

<p>* Đọc từng đoạn trước lớp. -GV chia đoạn. GV cho HS đọc nối tiếp từng đoạn . GV theo dõi nhận xét. *Hướng dẫn luyện đọc câu dài. -Mùa thu mới chớm / nhưng nước đã trong vắt ,/ trông thấy cả hòn cuội trắng tinh nằm dưới đáy.// -Những anh gọng vó đen sạm ,/ gầy và cao ,/ nghênh cặp chân gọng vó / đứng trên bãi lầy bãi phục nhìn theo chúng tôi.// -Đàn săn sắt và cá thầu thoảng gập đầu cũng lảng xãng/ cố bơi theo chiếc bè ,/ hoan nghênh vảng cả mặt nước.// -GV đọc mẫu -GV hướng dẫn HS đọc -GV theo dõi sửa. - GV giảng từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : ngao du thiên hạ, bèo sen,... -Đọc từng đoạn trong nhóm,. GV cho HS thi đọc. -Cả lớp đồng thanh đoạn 1. 2) Tìm hiểu bài. -GV cho HS đọc đồng thầm toàn bài. -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Dế Mèn và dế Trũi đi chơi bằng cách nào? ? Trên đường, đi đôi bạn tìm thấy cảnh vật ra sao ? +Nội dung bài nói lên điều gì? - Chốt ý:Giáo dục HS yêu quý tình bạn. 2)Luyện đọc lại . -GV hướng dẫn cách đọc cả bài. - GV đọc bài lần 2. -Gọi HS đọc bài. GV cho HS đọc thi cả bài.</p>	<p>thanh -HS đọc nối tiếp đoạn. -HS theo dõi. -HS đọc cá nhân. -HS theo dõi. -HS trong nhóm đọc với nhau -Đại diện nhóm thi đọc. -Lớp đọc đồng thanh. -Đọc bài và trả lời câu hỏi -HS :Ghép ba bốn lá bèo sen.... HS sông nước trong vắt; cỏ cây, làng gàn.... HS lảng xãng cố bơi theo, hoan nghênh vảng cả mặt nước. -HS tả chuyến du lịch trên sông nước của đôi bạn Dế Mèn và Dế Trũi. -HS theo dõi. -HS đọc cá nhân -Thi đọc toàn bài</p>
--	--

GV cho HS nhận xét -Nhận xét tuyên dương. 4. <u>Củng cố</u> : - Nhận xét tiết học. 5. Dặn dò: -Chép bài vào vở - Về nhà học bài, chuẩn bị bài hôm sau.	
--	--

Thứ 2 ngày 14 tháng 9 năm 2015

TUẦN 5

Tiết 13 + 14: CHIẾC BÚT MỰC

I. MỤC TIÊU:

- Đọc trơn toàn bài, ngắt nghỉ hơi sau dấu câu. Đọc đúng các từ ngữ : hồi hộp, nức nở, ngạc nhiên; bước đầu biết đọc rõ lời nhân vật trong bài.

- Hiểu nghĩa các từ mới : hồi hộp, loay hoay,...” Hiểu nội dung bài : Khen ngợi Mai là cô bé ngoan, biết giúp bạn.(Trả được các câu hỏi 2,3,4,5)

*GDNKS: Giáo dục cho HS biết giúp đỡ , nhường nhịn với nhau thì việc học nhanh tiến bộ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

GV: Tranh minh họa SGK

HS : SGK.

III PHƯƠNG PHÁP:Trực quan , hỏi đáp , luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Khởi động : Hát

2. Kiểm tra bài cũ:

-Cho 3 HS đọc lại bài: Trên chiếc bè và trả lời câu hỏi.

-GV nhận xét

3. Bài mới:

a) Giới thiệu bài: Chiếc bút mực (Dùng tranh giới thiệu bài)

b) Vào bài:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1) Luyện đọc. +GV đọc mẫu lần 1. Đọc đúng các từ ngữ có vần khó hoặc dễ lẫn. Nghỉ hơi đúng sau dấu chấm, dấu phẩy và giữa các cụm từ. Đọc đúng toàn bài * Đọc nổi từng câu trong bài .	-HS theo dõi - Đọc nổi tiếp

<p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng : hồi hộp, nức nở, ngạc nhiên,...</p> <p>GV hướng dẫn đọc.</p> <p>GV đọc mẫu .</p> <p>*Đọc từng đoạn trước lớp.</p> <p>GV cho HS đọc nối tiếp từng đoạn.</p> <p>GV theo dõi.</p> <p>*Hướng dẫn đọc câu dài.</p> <p>-Thế là trong lớp / chỉ còn mình em / viết bút chì. //</p> <p>-Nhưng hôm nay / cô định cho em viết bút mực / vì em viết khá rồi. //</p> <p>GV hướng dẫn đọc .</p> <p>GV đọc mẫu.</p> <p>- GV giải thích từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : hồi hộp, loay hoay,...</p> <p>-Đọc đoạn trong nhóm,</p> <p>GV cho HS thi đọc.</p> <p>GV cho HS nhận xét.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh cả bài.</p>	<p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh</p> <p>-Đọc nối tiếp.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc</p> <p>-HS theo dõi giải nghĩa từ</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-HS đồng thanh</p>
--	---

TIẾT 2

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>2.Tìm hiểu bài.</p> <p>GV cho HS đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời</p> <p>? Chuyện gì xảy ra với bạn Lan ?</p> <p>? Vì sao Mai loay hoay mãi với cái hộp bút ?</p> <p>? Khi biết mình cũng được viết bút mực , Mai nghĩ và nói thế nào ?</p> <p>? Vì sao cô giáo khen Mai? .</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p>	<p>-HS đọc thầm</p> <p>-Đọc bài và trả lời câu hỏi</p> <p>-HS Mai được viết bút mực nhưng lại quên.</p> <p>-HS Vì nửa cho bạn mượn bút, nửa lại tiết.</p> <p>-HS bạn Mai nói cứ để bạn Lan viết trước.</p> <p>-HS vì bạn Mai ngoan, biế giúp đỡ bạn bè.</p> <p>-HS trả lời: Khen ngợi Mai là cô bé ngoan, biếp giúp bạn.</p>

<p>-Nhận xét chốt ý. * GDKNS: Trong cuộc sống các em phải biết thông cảm nhường nhịn với nhau để việc học có kết quả cao trong học tập. 3.Luyện đọc lại . GV hướng dẫn học sinh đọc lại toàn bài theo vai. GV đọc mẫu lần 2 -Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương. 4.Củng cố : - Nội dung bài bài nói gì ? - Nhận xét tiết học. 5. Dặn dò: - Về nhà học bài, chuẩn bị bài hôm sau. - Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS lắng nghe</p> <p>-HS đọc theo nhóm -Thi đọc toàn bài -HS nhận xét.</p> <p>-Khen ngợi Mai là cô bé ngoan , biết giúp bạn</p>
---	--

Thứ 4 ngày 16 tháng 9 năm 2015
Tiết 15: MỤC LỤC SÁCH

I.MỤC TIÊU :

- Biết đọc rành mạch văn bản có tính chất liệt kê.
- Bước đầu biết dùng mục lục sách để tra cứu (trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3, 4.)

II.ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:GV: tranh minh hoạ SGK.

III.PHƯƠNG PHÁP : Trực quan , hỏi đáp , luyện tập...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ổn định lớp: Hát

2.Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Chiếc bút mực” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét

3.Bài mới :

- Giới thiệu bài: Mục Lục sách.
- Vào bài:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. Luyện đọc * Giáo viên đọc mẫu lần 1. GV hướng dẫn đọc cả bài.	-HS theo dõi

<p>?Mục lục sách dùng để làm gì?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>- Chốt ý:Giáo dục HS biết giữ gìn sách vở để khỏi bị rách phần mục lục.</p> <p>* Luyện đọc lại</p> <p>- GV đọc lại lần 2.</p> <p>-Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Cho HS đọc thi.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4.Củng cố :</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p> <p>5. Dặn dò:</p> <p>- Về nhà học bài.</p> <p>-Chuẩn bị bài hôm sau.</p> <p>- Chép bài vào vở.</p>	<p>-Cho ta biết cuốn sách viết về cái gì , có những phần nào, trang bắt đầu của mỗi phần là trang nào.Từ đó , ta nhanh chóng tìm được những mục cần đọc.</p> <p>-Giúp HS biết cách dùng mục lục sách để tra cứu</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>-HS đọc cá nhân</p> <p>-HS thi đọc</p>
--	--

TUẦN 6

Thứ 2 ngày 21 tháng 9 năm 2015

Tiết 16 +17: MẪU GIẤY Vụn

I.MỤC TIÊU :

- Biết nghỉ hơi đúng sau các dấu chấm,dấu phẩy ,giữa các cụm từ ; bước đầu biết đọc rõ lời nhân vật trong bài.

-Hiểu ý nghĩa: Phải giữ gìn trường lớp luôn sạch đẹp.

*GDBVMT: Giáo dục HS biết bảo vệ môi trường.

*GDKNS: GD cho HS biết nhận thức về bản thân mình.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Xem tranh minh hoạ SGK.

HS: Xem bài trước.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan ,hỏi đáp ,luyện tập...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Ổn định lớp : Hát

2.Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Mục lục sách” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét

3. Bài mới :

- a) Giới thiệu bài: “Mẫu giấy vụn” (Dùng tranh giới thiệu).
 b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG DẠY CỦA GV	HOẠT ĐỘNG HỌC CỦA HS
<p>1. Luyện đọc:</p> <p>GV hướng dẫn cách đọc.</p> <p>- Giáo viên đọc mẫu lần 1.</p> <p>*Đọc nối tiếp câu .</p> <p>GV cho HS cho mỗi em một câu.</p> <p>-GV theo dõi và sửa lại.</p> <p>? Trong bài tập đọc có những từ ngữ nào khó đọc?</p> <p>-GV ghi bảng :rộng rãi, sáng sủa, lắng nghe,...</p> <p>GV hướng dẫn đọc.</p> <p>-GV đọc mẫu .</p> <p>*Đọc đoạn trước lớp:</p> <p>?Bài này chia làm mấy đoạn?</p> <p>GV chia đoạn.</p> <p>Đoạn 1: từ đầu....ra vào.</p> <p>Đoạn 2:tiếp theonói tiếp.</p> <p>Đoạn 3:tiếp theo ...đấy ạ.</p> <p>Đoạn 4: còn lại.</p> <p>GV cho HS đoạn nối tiếp mỗi em một đoạn.</p> <p>GV theo dõi , nhận xét.</p> <p>-Hướng dẫn HS đọc câu dài.</p> <p>+Lớp ta hôm nay sạch sẽ quá! // Thật đáng khen! // (giọng khen ngợi)</p> <p>+Các em hãy lắng nghe và cho cô biết/ mẫu giấy đang nói gì thế! // (giọng nhẹ nhàng , dí dỏm)</p> <p>+Các bạn ơi! // Hãy bỏ tôi vào sọt rác! // (giọng vui đùa , dí dỏm).</p> <p>GV hướng dẫn đọc.</p> <p>GV đọc mẫu.</p> <p>GV theo dõi sửa.</p> <p>-GV giảng từ khó và ghi ở bảng.</p> <p>Tiếng xì xào: tiếng bàn tán nhỏ.</p> <p>Đánh bạo: dám vượt qua e ngại, rụt rè</p>	<p>-HS theo dõi.</p> <p>- Đọc nối tiếp.</p> <p>-HS nêu.</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh.</p> <p>-HS trả lời: 4 đoạn.</p> <p>-HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc</p> <p>-HS theo dõi.</p>

<p>để nói hoặc làm một việc. Hưởng ứng: bày tỏ sự đồng ý. Thích thú: vui thích. -Đọc đoạn trong nhóm. GV cho HS thi đọc.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh toàn bài.</p>	<p>-HS trong nhóm đọc với nhau -Đại diện nhóm thi đọc. -HS nhận xét. Lớp đồng thanh.</p>
--	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG DẠY CỦA GV	HOẠT ĐỘNG HỌC CỦA HS
<p>1. Tìm hiểu bài -GV yêu cầu HS đọc thầm toàn bài. -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Mẩu giấy vụn nằm ở đâu? Có dễ thấy không? ?Cô giáo yêu cầu làm gì? ?Bạn gái nghe thấy mẩu giấy nói gì? ?Em hiểu ý cô giáo nhắc nhở học sinh điều gì? +Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-Nhận xét chốt ý. ? Đề trường lớp xanh sạch đẹp hằng ngày em làm gì? *GDBVMT: GV quét dọn vệ sinh là bảo vệ môi trường Xanh - Sạch – Đẹp . ? Các em đã tự giác nhặt rác hoặc quét lớp chưa? *GDKNS: Các em phải biết tự giác làm vệ sinh trường, lớp, thì ngôi học mới thỏa mái dễ chịu.</p> <p>3. Luyện đọc lại GV hướng dẫn đọc theo phân vai. - GV đọc lại bài lần 2 -Cho HS đọc lại bài. -Cho HS thi đọc.</p>	<p>-HS đọc. -Mẩu giấy vụn nằm ngay ở giữa lối ra vào , rất dễ thấy. -Cô yêu cầu cả lớp lắng nghe và cho cô biết mẩu giấy đang nói gì. -Các bạn ơi! Hãy bỏ tôi vào sọt rác! -Phải có ý thức giữ vệ sinh trường lớp. -Phải giữ gìn trường lớp luôn sạch đẹp.</p> <p>-HS luôn quét dọn vệ sinh</p> <p>-HS trả lời.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc theo phân vai trong nhóm. -Thi đọc toàn bài.</p>

-Nhận xét tuyên dương. 4. <u>Củng cố- dẫn dò:</u> -Nội dung bài nói lên điều gì ? (học sinh phải giữ gìn trường lớp luôn luôn sạch đẹp) - Nhận xét tiết học - Chép bài, học bài. -Chuẩn bị bài hôm sau.	HS trả lời.
--	-------------

Thứ 4 ngày 23 tháng 9 năm 2015
Tiết 18 : NGÔI TRƯỜNG MỚI

I. MỤC TIÊU :

-Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu; bước đầu biết đọc bài văn với giọng nhẹ nhàng, chậm rãi.

-Hiểu nội dung bài : Ngôi trường mới rất đẹp, các bạn HS tự bảo vệ trường và yêu quý thầy cô , bạn bè. (Trả lời CH1,2) Câu 3 dành cho Hs khá giỏi.

- Giáo dục HS biết yêu quý ngôi trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: Xem bài trước

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn động lớp : Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Mẫu giấy vụn” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: Ngôi trường mới. (Dùng tranh giới thiệu bài)

b) Vào bài:

HOẠT ĐỘNG DẠY CỦA GV	HOẠT ĐỘNG HỌC CỦA HS
1. Luyện đọc . GV hướng dẫn đọc. Giáo viên đọc mẫu lần 1 . *Đọc nối tiếp câu . GV cho mỗi em đọc một đoạn. GV theo dõi. ? Trong bài này có những từ ngữ nào khó	-HS theo dõi - Đọc nối tiếp -HS nêu.

đọc?

-GV ghi bảng : lợp lá, lấp ló, bở ngỡ,..

-GV hướng dẫn đọc.

GV đọc mẫu

*Đọc đoạn trước lớp:

? Bài này có mấy đoạn ?

GV chia đoạn.

Đoạn 1: Từ đầu.... trong cây.

Đoạn 2: Tiếp theo....mùa thu.

Đoạn 3: Phần còn lại.

GV cho HS đọc mỗi em một đoạn.

GV theo dõi sửa.

- GV hướng dẫn HS đọc câu dài.

Em bước vào lớp / vừa bở ngỡ / vừa thấy quen thân. //

Dưới mái trường mới, / sao tiếng trống rung động kéo dài! //

Đến cả chiếc thước kẻ, / chiếc bút chì / sao cũng đáng yêu đến thế! //

-GV hướng dẫn đọc.

-GV đọc mẫu.

-GV giảng từ khó hiểu và ghi bảng

+ Lấp ló : lúc ẩn lúc hiện.

+ Bở ngỡ: chưa quen trong buổi đầu.

+Vân: những đường cong trên mặt go,ã.....

+Rung động : ý nói rung lên , làm cho HS

cảm động .

+ Thân thương: thân yêu, gần gũi.

*Đọc từng đoạn trong nhóm.

GV cho HS đọc thi.

GV nhận xét.

-Cả lớp đồng thanh toàn bài

2. Tìm hiểu bài:

GV cho HS đọc đồng thanh toàn bài.

-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.

? Tìm đoạn văn tương ứng từng nội dung sau:

a) Tả ngôi trường từ xa.

b.Tả lớp học.

c.Tả cảm xúc của HS dưới mái trường.

-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh

-HS trả lời.

-3HS đọc nối tiếp 3 đoạn

-HS theo dõi.

-HS đọc cá nhân.

-HS lắng nghe.

- HS đọc từng đoạn trong nhóm

-HS thi đọc toàn bài.

-Cả lớp đồng thanh.

-HS thảo luận nhóm và trình bày.

+Tả ngôi trường từ xa.(2 câu đầu)

+Tả lớp học .(3 câu tiếp)

+Tả cảm xúc của HS dưới mái trường.(3 câu còn lại).

<p>? Tìm những từ tả vẻ đẹp của ngôi trường?</p> <p>? Dưới mái trường mới, bạn HS cảm thấy có những gì mới?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-Giáo dục HS biết yêu quý ngôi trường.</p> <p>3.Luyện đọc lại: -GV đọc bài lần 2. GV hướng đọc. -Cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4.Củng cố: -Nội dung bài nói lên điều gì ? (bài văn tả ngôi trường mới,...) - Nhận xét tiết học .</p> <p>5. Dặn dò: - Chép bài, học bài.</p>	<p>-HS ngói đỏ, như những cánh hoa lấp ló trong cây....</p> <p>-HS tiếng trống rung động kéo dài, tiếng cô giáo trang nghiêm, âm áp...</p> <p>- NDB nói lên ngôi trường mới rất đẹp, các bạn HS tự hào về ngôi trường và yêu quý thầy cô, bạn bè.</p> <p>-HS đọc bài. -HS đọc thi. -HS nhận xét.</p>
--	--

TUẦN 7

Thứ 2 ngày 28 tháng 9 năm 2015

Tiết 19 + 20 : NGƯỜI THẦY CŨ

I.MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu; biết đọc rõ lời các nhân vật trong bài.
- Hiểu nội dung: Người thầy thật đáng kính trọng ,tình cảm thầy trò thật đẹp đẽ.
- *GDKNS:GD cho HS biết tự ý thức về bản thân mình.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: Xem bài trước.

III .PHƯƠNG PHÁP: trực quan , hỏi đáp ,luyện tập.

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1.Ôn định Lớp : Hát

2.Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Ngôi trường mới” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét

3.Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Người thầy cũ”. (Dùng tranh giới thiệu bài)

b) Các hoạt động dạy học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc</p> <p>* Giáo viên đọc mẫu lần 1 .</p> <p>* Đọc nối tiếp câu .</p> <p>GV cho HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng : nhộn nhịp, trường, ngạc nhiên,...</p> <p>-GV hướng dẫn cách phát âm.</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>* Đọc đoạn trước lớp.</p> <p>-GV bài này có 3 đoạn.</p> <p>-GV chia đoạn.</p> <p>-GV cho HS đọc nối tiếp nhau từng đoạn trong bài.</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>-GV hướng dẫn đọc câu dài. Ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.</p> <p>+Nhưng ...// hình như hôm ấy / thầy có phạt em đâu ! //</p> <p>+Lúc ấy, / thầy bảo : // “ Trước khi làm việc gì, / cần phải nghỉ chứ ! / Thôi, / em về đi, / thầy không phạt em đâu.” //</p> <p>+Em nghĩ: // bố cũng có lần mất lỗi, / thầy không phạt, / nhưng bố nhận đó là hình phạt và nhớ mãi.</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>-GV giảng giải từ ngữ khó hiểu và ghi ở bảng : hình phạt, xúc động, lễ phép</p> <p>*Đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>-Thi đọc giữa các nhóm.</p> <p>GV cho HS nhận xét.</p> <p>-GV nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh toàn bài.</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>-HS : Đọc nối tiếp câu.</p> <p>-HS nêu</p> <p>-HS: cá nhân, đồng thanh.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>-HS :Đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc cá nhân.</p> <p>-HS lắng nghe.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-HS: Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-HS đọc đồng thanh.</p>

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV cho cả lớp đọc thầm toàn bài. -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Bố Dũng đến trường làm gì? ? Em thử đoán xem vì sao bố Dũng tìm gặp thầy ngay ở trường.? ? Khi gặp thầy giáo cũ, bố Dũng thể hiện sự kính trọng như thế nào? ? Bố Dũng nhớ kỉ niệm gì về thầy giáo? ? Dũng nghĩ gì khi bố đã ra về? +Nội dung bài nói lên điều gì ? <p>*GDKNS:Giáo dục HS biết tự ý thức về kính trọng thầy giáo.</p> <p>1. Luyện đọc lại.</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV hướng dẫn đọc theo phân của bài. *GV đọc lại bài. -GV cho HS thảo luận nhóm, phân vai đọc. -GV cho HS đọc lại bài . -Nhận xét tuyên dương và ghi điểm. <p>4. <u>Củng cố</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> ? Nội dung bài nói lên điều gì ? - Nhận xét tiết học . - Chép bài, học bài. <p>5. Dặn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về học bài. - Chuẩn bị bài hôm sau. -Viết bài vào vở. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS: Đọc bài và trả lời câu hỏi -HS tìm gặp thầy giáo cũ. -HS vì bố vừa nghỉ phép, muốn đến chào thầy. -HS bố bỏ mũ, lễ phép chào. -HS đi học có lần trèo qua cửa sổ, thầy nhắc nhở mà không phạt. -HS bố cũng mắc lỗi, nhưng thầy không phạt. - HS : Người thầy thật đáng kính trọng, tình cảm thầy trò thật đẹp đẽ. -HS lắng nghe - HS đọc theo nhóm. -Thi đọc toàn bài. -HS: Hình ảnh người thầy thật đáng kính trọng, tình cảm thầy trò thật đẹp đẽ.

Thứ 4 ngày 30 tháng 9 năm 2015

TIẾT 21: THỜI KHOÁ BIỂU

I. MỤC TIÊU :

- HS đọc rõ ràng, dứt khoát thời khoá biểu; biết nghỉ hơi sau từng cột, từng dòng.
- HS hiểu được tác dụng của thời khoá biểu. (Trả lời CH , 1 , 2 , 4) , CH, 4 , HS khá, giỏi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Thời khoá biểu SGK.

HS: Xem bài trước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- GV gọi 3 HS đọc bài “Người thầy cũ” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét .

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: Thời khoá biểu.

b) Vào bài:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. <u>Luyện đọc</u> * Giáo viên đọc mẫu lần 1 * Đọc nối tiếp câu . -GV cho HS đọc nối tiếp câu. ? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ? -GV ghi bảng : Thời khoá biểu, tiếng việt, tin học,... -GV hướng dẫn cách phát âm . -GV đọc mẫu * Đọc từng đoạn trong bài trước lớp. GV gọi HS đọc nối tiếp, mỗi em 2 dòng. GV theo dõi. -GV hướng dẫn đọc câu dài. +Thứ hai // Buổi sáng // Tiết 1 / Tiếng Việt ; // tiết 2 / Toán ; // Hoạt động vui chơi 25 phút ; // tiết 3 ; /Thể dục ; // tiết 4 ; / Tiếng Việt //. -GV đọc mẫu. -GV giảng giải nghĩa từ khó hiểu và ghi bảng : Tin học, thời khoá biểu, nghệ thuật,</p>	<p>-HS theo dõi -HS đọc nối tiếp câu. -HS nêu từ khó đọc. -HS đọc cá nhân- đồng thanh. -HS đọc nối tiếp đoạn. -HS theo dõi. -HS đọc. - HS lắng nghe.</p>

<p>* Đọc bài trong nhóm. - GV cho HS đọc thi. - GV nhận xét tuyên dương. - Cả lớp đồng thanh toàn bài.</p> <p>2. <u>Tìm hiểu bài.</u> -GV cho HS đọc đồng thầm toàn bài. -GV cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Đọc thời khoá biểu theo từng ngày (thứ – buổi – tiết). ?Đọc thời khoá biểu (buổi – thứ _ tiết) ? Đọc và ghi lại số tiết học chính (ô màu hồng) , số tiết học bổ sung (ô màu xanh) và số tiết học tự chọn (ô màu vàng). ? Em coi thời khoá biểu để làm gì?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-Giáo dục HS biết ý thức trong việc chuẩn bị môn học cho mình.</p> <p>3. <u>Luyện đọc lại.</u> -GV hướng dẫn đọc. * GV đọc bài lần 2. -GV cho HS đọc lại bài. -Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4. <u>Củng cố:</u> ? Em cần thời khoá biểu để làm gì ? - Nhận xét tiết học – Chép bài, học bài.</p> <p>5. Dặn dò: Về học bài.</p>	<p>-HS trong nhóm đọc với nhau -HS đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-HS đồng thanh.</p> <p>-Đọc bài và trả lời câu hỏi</p> <p>-HS đọc -HS đọc. -HS đọc và ghi số tiết học vào ô...</p> <p>-HS để biết lịch học, chuẩn bị bài ở nhà, mang sách vở và đồ dùng học tập cho đúng. -HS hiểu được tác dụng của thời khoá biểu.</p> <p>- HS đọc cá nhân -Thi đọc toàn bài.</p> <p>-HS (Để biết lịch học, chuẩn bị bài ở nhà, mang sách vở và đồ dùng học tập cho đúng)</p>
--	--

TUẦN 8

Thứ 2 ngày 5 tháng 10 năm 2015

Tiết 22 + 23 : NGƯỜI MẸ HIỀN

I. MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng; bước đầu rõ lời các nhân vật trong bài.
- Hiểu nội dung bài : Cô giáo như người mẹ hiền vừa yêu thương, vừa nghiêm khắc dạy bảo các em HS nên người.
- * GDKNS: Giáo dục HS biết thể hiện sự thông cảm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

GV: Tranh minh họa SGK.

HS: Xem bài trước.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp : Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Thời khoá biểu” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét .

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Người mẹ hiền” (Dùng tranh giới thiệu).

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc .</p> <p>+ Giáo viên đọc mẫu lần 1 .</p> <p>- Đọc nối tiếp câu .</p> <p>? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>GV ghi bảng : nên nổi, cố lách, vùng vẫy,...</p> <p>GV hướng dẫn cách phát âm từ khó.</p> <p>GV đọc mẫu.</p> <p>- Đọc nối tiếp từng đoạn trong bài trước lớp.</p> <p>GV chia đoạn.</p> <p>GV cho HS đọc nối tiếp từng đoạn trong bài.</p> <p>GV theo dõi.</p> <p>-Hướng dẫn đọc nhấn giọng và nghỉ hơi đúng.</p> <p>+ Đến lượt Nam đang cố lách ra / thì bảo vệ vừa tới, nắm chặt hai chân em: // “Cậu nào đây ? / Trốn học hả ?” //</p> <p>+ Cô xoa đầu Nam / và gọi Minh đang thập thò ở cửa lớp vào, / nghiêm giọng hỏi: // “ Từ nay cách em trốn học đi chơi nữa không ?” //</p> <p>GV đọc mẫu.</p> <p>-GV giảng giải từ khó và ghi bảng : gánh xiếc, tò mò, lách</p> <p>-Đọc đoạn trong nhóm.</p> <p>-GV cho thi đọc.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh toàn bài</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>- HS đọc nối tiếp câu.</p> <p>-HS nêu từ ngữ khó đọc.</p> <p>-HS đọc cá nhân- đồng thanh</p> <p>-HS đọc nối tiếp đoạn</p> <p>-HS đọc</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-HS đồng thanh.</p>

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>+ GV cho HS đọc thầm toàn bài.</p> <p>- Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Giờ chơi Minh rủ Nam đi đâu?</p> <p>? Các bạn ấy đi ra phố bằng cách nào ?</p> <p>? Khi Nam bị bác bảo vệ giữ lại, cô giáo làm gì ?</p> <p>? Việc làm của cô giáo thể hiện thái độ nào ?</p> <p>? Cô giáo làm gì khi Nam khóc?</p> <p>? Lần trước, bị bác bảo vệ giữ lại, Nam khóc vì sợ.? Lần này, vì sao Nam bật khóc ?</p> <p>? Người mẹ hiền trong bài là ai ?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-Nhận xét chốt ý.</p> <p>*GDKNS: Giáo dục HS biết thông cảm với nhau trong cuộc sống hằng ngày, biết kính trọng cô giáo.</p> <p>3 <u>Luyện đọc lại</u></p> <p>-GV hướng dẫn đọc lại toàn bài theo vai.</p> <p>* GV đọc mẫu lần 2 .</p> <p>-GV cho HS thảo luận nhóm.</p> <p>-GV cho HS đọc trong nhóm.</p> <p>-GV cho HS đọc lại bài.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>4.<u>Củng cố</u>:</p> <p>-Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>- Nhận xét tiết học .</p> <p>5. Dặn dò:</p> <p>- Chuẩn bị bài hôm sau.</p> <p>- Các em chép bài.</p>	<p>-HS đọc</p> <p>-HS:Minh rủ Nam trốn học ra phố xem xiếc.</p> <p>-HS: Chiu qua chỗ tường thùng</p> <p>-HS:Bác nhẹ tay kéo cháu đau.</p> <p>-HS: Cô dịu dàng, thương yêu học sinh.</p> <p>-HS:Cô xoa đầu và an ủi Nam</p> <p>-HS:Nam bật khóc vì xấu hổ.</p> <p>-HS: Cô giáo.</p> <p>-HS: Cô giáo thương yêu và nghiêm khắc với HS, cô giáo như người mẹ hiền.</p> <p>-HS lắng nghe</p> <p>-HS thảo luận nhóm 4.</p> <p>- HS đọc theo nhóm.</p> <p>-Thi đọc toàn bài</p> <p>-HS: (Cô giáo vừa yêu thương học sinh, vừa nghiêm khắc dạy bảo. Cô như người mẹ hiền.)</p>

Thứ 4 ngày 15 tháng 10 năm 2014
TIẾT 24 : BÀN TAY DỊU DÀNG

I. MỤC TIÊU :

- Ngắt, nghỉ hơi đúng chỗ, bước đầu biết đọc lời nhân vật phù hợp với nội dung.
- Hiểu nội dung bài : Thái độ ân cần của thầy giáo đã giúp An vượt qua nỗi buồn mất bà và động viên bạn học tập tốt, không phù lòng tin yêu của mọi người.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: Xem bài trước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp: Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 2 HS đọc bài “Người mẹ hiền” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét .

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Bàn tay dịu dàng”. (Dùng tranh giới thiệu bài)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc . + Giáo viên đọc mẫu lần 1. - Đọc nối tiếp câu . ? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc ? GV ghi bảng : dịu dàng, trở lại lớp, khẽ nói,... -GV hướng dẫn cách phát âm. -GV đọc mẫu. + Đọc từng đoạn trước lớp. GV chia đoạn.(3 đoạn) GV cho HS đọc nối tiếp mỗi em một đoạn. GV theo dõi nhận xét. + Hướng dẫn đọc câu dài: * Thế là, / chẳng bao giờ An còn nghe bà kể chuyện cổ tích , / Chẳng bao giờ An còn được	-HS: theo dõi -HS: đọc nối tiếp câu. -HS: nêu -HS: đọc từ khó cá nhân + đồng thanh -HS: đọc nối tiếp đoạn

bà âu yếm, / vuốt ve...//

* Thừa thầy / hôm nay / em chưa làm bài tập.

//

* Tốt lắm ! // thầy biết em nhất định sẽ làm ! //

- Thầy khẽ nói với An.//

- GV đọc mẫu .

- GV theo dõi và sửa.

+GV giải nghĩa từ và ghi bảng : mới mất, đám tang, trù mền.

-Đọc đoạn trong nhóm.

-GV cho HS thi đọc.

-GV nhận xét.

2.Tìm hiểu bài.

+ GV cho HS đọc đồng thầm toàn bài.

-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.

? Tìm những từ cho thấy An rất buồn khi bà mới mất ?

? Vì sao thầy giáo không trách An khi biết bạn ấy chưa làm bài tập ?

? Tìm những từ ngữ thể hiện tình cảm của thầy đối với An ?

+Nội dung bài nói lên điều gì ?

3 .Luyện đọc lại bài.

Đọc lại toàn bài.

+ GV đọc bài lần 2.

-Cho HS đọc lại bài.

-GV cho HS thi đọc

-Nhận xét tuyên dương.

4.Củng cố – Dẫn dò:

-Nội dung bài nói lên điều gì ?

- Nhận xét tiết học.

- Chuẩn bị bài hôm sau.

- Chép bài, học bài.

-HS: đọc

-HS: lắng nghe.

-HS: trong nhóm đọc với nhau

-Đại diện nhóm thi đọc.

-HS: đọc.

-Đọc bài và trả lời câu hỏi

-HS :Lòng An nặng trĩu nỗi nhớ bà.

-HS: vì thầy thông cảm nỗi buồn của An. Thầy hiểu An nhớ bà nên chưa làm bài tập...

-HS: Thầy nhẹ nhàng xoa đầu An . Bàn tay dịu dàng đầy trù mền, yêu thương.

-HS:Thái độ ân cần của thầy giáo đã giúp An vượt qua nỗi buồn mất bà và động viên bạn học tập tốt hơn , không phụ lòng tin yêu của mọi người .

-HS: theo dõi.

-HS: đọc bài.

-HS thi đọc

-GV nhận xét

-HS trả lời: (Thái độ yêu thương của thầy cô giáo,...)

GV nêu câu hỏi cho điểm trực tiếp từng HS .

Đọc đúng tiếng từ : 7 điểm.

Hỗ trợ: Ngắt nghỉ hơi đúng chỗ , giọng đọc đúng yêu cầu : 1 điểm.

-Đạt tốc độ đọc : 1 điểm.

-Trả lời câu hỏi đúng 1 điểm.

2.Đọc thuộc lòng bảng chữ cái .

-GV nhận xét , tuyên dương.

3. Xếp từ đã cho sẵn vào ô thích hợp.

-GV yêu cầu bài 3 là gì ?

Hỗ trợ điền đúng theo cột bài tập.

HS gọi HS lên bảng sửa bài

GV cho HS nhận xét chốt lời giải đúng.

Bài 4: Tìm thêm các từ khác xếp vào bảng trên.

GV nhận xét , tuyên dương

4. Củng cố – Dẫn dò:

-Nhận xét tiết học.

-Dẫn HS về nhà luyện đọc các bài tập đọc tuần 7 và tuần 8, trả lời các câu hỏi cuối bài.

đọc đã học để đọc.

-Làm việc thật là vui.

-Bạn của Nai Nhỏ.

-Ngôi trường mới .

-Bím tóc đuôi sam .

-Người thầy cũ.

-HS đọc thuộc lòng bảng chữ cái.

Các HS đọc nối tiếp bảng chữ cái.

-HS đọc thi giữa các nhóm .

-HS đọc yêu cầu của bài.

-Xếp các từ trong ngoặc đơn vào bảng .

(bạn bè , bàn, thỏ , chuối, xoài , mèo , xe đạp , Hùng)

Chỉ người	Chỉ đồ vật	Chỉ con vật	Cây cối
bạn bè	bàn	thỏ	chuối
Hùng	xe đạp	mèo	xoài

HS đọc yêu cầu của bài 4

HS thi đua viết thêm các từ vào bảng

Chỉ người	Chỉ đồ vật	Chỉ con vật	Cây cối
Bạn bè	Thước	Lợn	Mít
Cô giáo	Bàn ghế	Gà vịt	Xoài xoài
Học sinh			

- HS nhận xét.

-HS lắng nghe

-Chép bài vào vở.

TẬP ĐỌC

Tiết 26: ÔN TẬP VÀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I (Tiết 2)

I. Mục tiêu:

- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1.
- Biết đặt câu theo mẫu Ai là gì? (BT2) .Biết xếp tên riêng người theo thứ tự bảng chữ cái (BT3)

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Phiếu ghi tên các bài tập đọc. Bảng phụ kẻ sẵn bảng ở BT2.
- HS: vở BT

III. Phương pháp: Ôn tập, thực hành

IV. Các hoạt động dạy- học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. <u>Ôn định:</u>	-Hát
2. <u>Kiểm tra bài cũ:</u> HS đọc bài đọc thêm.	-HS đọc
2. <u>Bài mới:</u>	
a. Giới thiệu: Bài ôn tập và kiểm tra giữa học kì 1(Tiết 2)	
1. Kiểm tra tập đọc. GV ghi các bài tập đọc vào phiếu. GV nhận xét ghi điểm.	-HS lên bốc thăm chọn bài và đọc rồi trả lời câu hỏi.
2. Đặt câu theo mẫu.	-HS đọc yêu cầu của bài 2. -HS làm bài vào vở theo mẫu . Ai(cái gì , con gì) là gì? M: Bạn Nam là học sinh giỏi. Chú Nam là bộ đội. Bố em là bác sĩ. -HS nối tiếp nhau đọc các câu vừa đặt. -HS nhận xét.

<p>-GV nhận tuyên dương. 3. Viết tên nhân vật trong bài tập đọc ở tuần 7,8. GV nêu yêu cầu của bài . Hỗ trợ viết hoa tên riêng.</p> <p>GV ghi lên bảng các tên riêng. GV chốt lại lời giải đúng. An , Dũng , Khánh , Minh , Nam</p> <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u>:</p> <ul style="list-style-type: none">- GV nhận xét tiết học- Về nhà học bài.- Chép bài vào vở.	<p>-Cả lớp mở mục lục sách ghi lại tên riêng của các nhân vật ở tuần 7,8. -HS đọc các bài tập đọc kèm theo số trang. -Người thầy cũ , trang 56. -Thời khóa biểu , trang 58. -Cô giáo lớp em , trang 60. *Các tên riêng trong các bài tập đọc : Dũng , Khánh,..</p>
--	--

Thứ 3 ngày 21 tháng 10 năm 2014

Chính tả

Tiết 27: ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ1 (Tiết4)

I.Mục tiêu:

- Mức độ về kĩ năng đọc như tiết 1.
- Nghe – viết chính xác , trình bày đúng bài chính tả Cân voi (BT2) ; tốc độ viết khoảng 35chữ / 15 phút.

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Phiếu ghi tên các bài tập đọc. Bảng phụ chép sẵn đoạn văn Cân voi.
- GV : SGK, vở.

III.Phương pháp: Trực quan, thực hành,...

IV. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định</u>:</p> <p>2.Kiểm tra bài cũ: HS đọc bài.</p> <p>3.<u>Bài mới</u> :</p> <p>a.Giới thiệu: Ôn tập giữa học kỳ 1(Tiết 4)</p>	<p>- Hát</p>

<p>1. Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.</p> <ul style="list-style-type: none">-Cho HS lên bảng bốc thăm bài đọc.-Gọi HS đọc và trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài vừa đọc.-Gọi HS nhận xét bài bạn vừa đọc.-GV cho điểm trực tiếp từng HS-Với những HS không đạt yêu cầu, GV cho HS về nhà luyện lại và kiểm tra trong tiết học sau.-Đọc thêm bài tập đọc : "Mít làm thơ". <p>2. Rèn kĩ năng chính tả.</p> <ul style="list-style-type: none">-Treo bảng phụ ghi sẵn đoạn văn cần chép và yêu cầu HS đọc.-Đoạn văn kể về ai?-Lương Thế Vinh đã làm gì?-Đoạn văn có mấy câu?-Những từ nào được viết hoa? Vì sao phải viết hoa?- Hướng dẫn viết từ khó.-Gọi HS tìm từ khó viết và yêu cầu các em viết các từ này.-Cho HS viết bảng con-Viết chính tả.-GV đọc –HS viết- Soát lỗi.-GV thu bài chấm và nhận xét. <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Nhận xét tiết học.- Dặn HS về nhà Chuẩn bị tiết 5.	<ul style="list-style-type: none">- Lần lượt từng HS bốc thăm bài, về chỗ chuẩn bị.- Đọc và trả lời câu hỏi.- Theo dõi và nhận xét. <p>-HS: thực hiện.</p> <p>- 3 HS: đọc đoạn văn.</p> <p>-HS: Trạng nguyên Lương Thế Vinh. Dùng trí thông minh để cân voi.</p> <p>- HS: 4 câu.</p> <p>-HS: Các từ: Một, Sau, Khi viết hoa vì là chữ đầu câu. Lương Thế Vinh, Trung Hoa viết hoa vì là tên riêng.</p> <p>- Đọc và viết các từ: Trung Hoa, Lương, xuống thuyền, nặng, mức.</p> <p>- HS dưới lớp viết vào bảng con .</p> <p>-HS viết vào vở.</p>
---	---

Thứ 3 ngày 21 tháng 10 năm 2014
Kể chuyện

Tiết 28: ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 1 (Tiết5)

I.Mục tiêu:

- Mức độ tiêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1.
- Trả lời câu hỏi về nội dung (BT2)

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Phiếu ghi tên bài tập đọc.Tranh minh hoạ trong SGK.
- HS: SGK, vở,...

III.Phương pháp: Luyện tập,thực hành,...

IV. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định</u>:</p> <p>2.Kiểm tra bài cũ: HS đọc bài ở SGK.</p> <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p>a.Giới thiệu:</p> <p style="padding-left: 40px;">Ôn tập giữa học kỳ</p> <p>1. Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.</p> <p>-Cho HS lên bảng bốc thăm bài đọc.</p> <p>-Gọi HS đọc và trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài vừa đọc.</p> <p>-Gọi HS nhận xét bài bạn vừa đọc.</p> <p>-GV cho điểm trực tiếp từng HS.</p> <p>-Với những HS không đạt yêu cầu, GV cho HS về nhà luyện lại và kiểm tra trong tiết học sau.</p> <p>-Đọc thêm bài tập đọc trong SGK:"Cái trống trường em".</p> <p>2. Kể chuyện theo tranh.</p> <p>-Gọi 1 HS đọc yêu cầu.</p> <p>-Treo 4 bức tranh có ghi gợi ý.</p> <p>-Để làm tốt bài này các em cần chú ý điều gì?</p> <p>-Yêu cầu HS tự làm.</p> <p>-Gọi một số HS đọc bài làm của mình.</p>	<p>- Hát</p> <p>HS: Lần lượt từng HS bốc thăm bài, về chỗ chuẩn bị.</p> <p>- Đọc và trả lời câu hỏi.</p> <p>- HS: theo dõi và nhận xét.</p> <p>-HS thực hiện.</p> <p>- Dựa theo tranh trả lời câu hỏi.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- Quan sát kĩ từng bức tranh, đọc câu hỏi và trả lời. Các câu trả lời phải tạo thành một câu chuyện.</p> <p>- HS tự làm vào Vở bài tập.</p> <p>- Đọc bài làm của mình.</p> <p>+ Hằng ngày, mẹ vẫn đưa Tuấn đi học. Hôm nay, chẳng may mẹ bị ốm phải nằm ở nhà. Tuấn rót nước mời mẹ uống. Tuấn tự đi bộ</p>

<p>-Gọi HS nhận xét bạn. - GV chỉnh sửa cho các em. -GV thu bài chấm điểm. 4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u> -Nhận xét tiết học. -Dặn HS về nhà Chuẩn bị bài sau.</p>	<p>một mình đến trường.</p>
--	-----------------------------

Thứ 4 ngày 22 tháng 10 năm 2014

TẬP ĐỌC

Tiết 29: ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 1 (Tiết6)

I. Mục tiêu

-Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1

Biết cách nói lời cảm ơn, xin lỗi phù hợp tình huống cụ thể (BT2); đặt được dấu chấm hay dấu chấm phẩy vào chỗ trống thích hợp trong mẫu chuyện (BT3)

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Phiếu ghi tên các bài tập đọc và các bài học thuộc lòng. Bảng phụ chép sẵn bài tập 3.
- HS :SGK, vở

III.Phương pháp: Luyện tập, thực hành, ...

IV. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định</u>: 2.Kiểm tra bài cũ. 3.Bài mới.</p> <p>a.Giới thiệu: Ôn tập giữa học kỳ1.</p> <p>1. Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng. -Cho HS lên bảng bốc thăm bài đọc.</p> <p>-Gọi HS đọc và trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài vừa đọc. -Gọi HS nhận xét bài bạn vừa đọc. - GV cho điểm trực tiếp từng HS. -Đọc thêm bài tập đọc trong SGK: "Mua kính".</p> <p>2. Ôn luyện cách nói lời cảm ơn, xin lỗi. -Yêu cầu HS mở SGK trang 73 và đọc yêu cầu bài tập .</p>	<p>- Hát</p> <p>- Lần lượt từng HS bốc thăm bài, về chỗ chuẩn bị. - HS:Đọc và trả lời câu hỏi.</p> <p>- Theo dõi và nhận xét.</p> <p>-HS thực hiện.</p> <p>- Mở sách và đọc yêu cầu.</p>

<p>-Cho HS suy nghĩ và làm việc theo nhóm, 2 HS thành 1 nhóm.</p> <p>-Chú ý: Gọi nhiều cặp HS nói. -Cho điểm từng cặp HS. -GV ghi các câu hay lên bảng. 3. Ôn luyện cách sử dụng dấu chấm và dấu phẩy.</p>	<p>- HS 1: Cậu sẽ nói gì khi bạn hướng dẫn cậu gấp thuyền? - HS 2: Tớ sẽ nói: Cảm ơn cậu đã giúp mình biết gấp thuyền. - HS 2: Cậu sẽ nói gì khi cậu làm rơi chiếc bút của bạn? - HS 1: Tớ sẽ nói: Xin lỗi cậu tớ vô ý. - HS luyện nói theo cặp. Chú ý HS sau không nói giống HS trước. - Cả lớp đọc đồng thanh các câu hay.</p>
--	--

Thứ 4 ngày 22 tháng 10 năm 2014

LTVC

Tiết 30: ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 1 (Tiết7)

I. Mục tiêu:

- Mức độ yêu cầu về kỹ năng đọc như tiết 1
- Biết cách tra mục lục sách (BT2); nói đúng lời mời , nhờ, đề nghị theo tình huống cụ thể(BT3)

II. Đồ dùng dạy học:

- GV:Phiếu ghi tên các bài tập đọc và các bài học thuộc lòng.
- HS: SGK

III.Phương pháp: Luyện tập, thực hành,...

IV. Các hoạt động dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định</u>:</p> <p>2.Kiểm tra bài cũ: Kiểm tra vở bài tập.</p> <p>3.<u>Bài mới</u> :</p> <p>a. Giới thiệu:</p> <p style="text-align: center;">Ôn tập giữa học kỳ 1</p> <p>1. Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.</p> <p>-Cho HS lên bảng bốc thăm bài đọc.</p>	<p>- Hát</p> <p>-HS: Lần lượt từng HS bốc thăm</p>

<p>-Gọi HS đọc và trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài vừa đọc.</p> <p>-Gọi HS nhận xét bài bạn vừa đọc.</p> <p>-GV cho điểm trực tiếp từng HS.</p> <p>- Đọc thêm bài tập đọc: Cô giáo lớp em.</p> <p>2. Ôn luyện cách tra mục lục sách.</p> <p>-Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.</p> <p>-Yêu cầu HS đọc theo hình thức nối tiếp.</p> <p>3. Ôn luyện cách nói lời mời, nhờ, đề nghị.</p> <p>-Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.</p> <p>-Yêu cầu HS đọc tình huống 1.</p> <p>-Gọi HS nói câu của mình và bạn nhận xét.</p> <p>-GV chỉnh sửa cho HS.</p> <p>4. <u>Củng cố – Dẫn dò</u> :</p> <p>-Nhận xét tiết học.</p> <p>-Chẩn bị bài hôm sau.</p>	<p>bài, về chỗ chuẩn bị.</p> <p>-HS: Đọc và trả lời câu hỏi.</p> <p>- HS: Theo dõi và nhận xét.</p> <p>-HS: thực hiện</p> <p>-HS: Dựa theo mục lục ở cuối sách hãy nói tên các bài em đã học trong tuần 8.</p> <p>- 1 HS: đọc, các HS khác theo dõi để đọc tiếp theo bạn đọc trước.</p> <p>-HS: Đọc đề bài</p> <p>- 1 HS: đọc thành tiếng, cả lớp đọc thầm theo.</p> <p>- Một HS thực hành nói trước lớp.</p> <p>+Mẹ ơi! Mẹ mua giúp con tấm thiệp chúc mừng cô giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam, mẹ nhé!</p> <p>- Để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, xin mời bạn Mỹ Linh hát bài Bụi phấn.</p> <p>- Cả lớp mình cùng hát bài Ôn thầy nhé!</p> <p>- Thừa cô, xin cô nhắc lại cho em câu hỏi với bạn ạ!</p>
---	--

Thứ 6 ngày 24 tháng 10 năm 2014

TẬP VIẾT

Tiết 31: ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ 1 (Tiết 3)

I. Mục tiêu;

- Mức độ yêu cầu về kĩ năng đọc như tiết 1.
- Biết đặt từ chỉ hoạt động của vật, của người và đặt câu nói câu sự vật (Bt2, Bt3).

II. Đồ dùng dạy học:

- GV: Bảng phụ chép sẵn bài tập đọc Làm việc thật là vui.
- HS: Vở,...

III. Phương pháp: Ôn tập thực hành.

IV. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ôn định</u>:</p> <p>2. Kiểm tra bài cũ:</p> <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p>a. Giới thiệu:</p> <ul style="list-style-type: none">- Ôn tập giữa học kỳ 1. <p>1. Ôn luyện tập đọc và học thuộc lòng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho HS lên bảng bốc thăm bài đọc.- Gọi HS đọc và trả lời 1 câu hỏi về nội dung bài vừa đọc.- Gọi HS nhận xét bài bạn vừa đọc.- GV cho điểm trực tiếp từng HS.- Đọc thêm bài: "Danh sách học sinh tổ 1 lớp 2A". <p>2. Ôn luyện từ về chỉ hoạt động của người và vật.</p> <ul style="list-style-type: none">- Gọi 1 HS đọc yêu cầu Bài 2.- Treo bảng phụ có chép sẵn bài: Làm việc thật- Yêu cầu HS làm bài trong vở bài tập. <p>Từ chỉ sự vật, Từ chỉ hoạt động, Từ chỉ người</p> <ul style="list-style-type: none">- đồng hồ : Báo phút, báo giờ.	<p>- Hát</p> <p>- Lần lượt từng HS bốc thăm bài, về chỗ chuẩn bị.</p> <p>- HS: Đọc và trả lời câu hỏi.</p> <p>- HS: theo dõi và nhận xét.</p> <p>- HS thực hiện</p> <p>- Tìm những từ ngữ chỉ hoạt động của mỗi vật, mỗi người trong bài Làm việc thật là vui.</p>

- gà trống: Gáy vang ò...ó...o, báo trời sáng.
 - tu hú: Kêu tu hú, tu hú, báo mùa vải chín.
 - chim: Bắt sâu, bảo vệ mùa màng.
 - cánh đào: Nở hoa cho sắc xuân thêm rực rỡ.
 - Bé: Đi học, quét nhà, nhặt rau, chơi với em đỡ mẹ.
 - Gọi HS nhận xét.
 - Nhận xét.
3. Ôn tập về đặt câu kể về một con vật, đồ vật, cây cối.
- Gọi 1 HS đọc yêu cầu bài 3.
 - Yêu cầu học sinh đọc lập làm bài.

- Gọi HS lần lượt nói câu của mình. HS nối tiếp nhau trình bày bài làm.
4. Củng cố – Dặn dò :
- Nhận xét tiết học.
 - Nhắc HS về nhà Chuẩn bị tiết 4.
 - Chép bài vào vở.

- Gọi 2 HS lên bảng làm bài. HS dưới lớp làm bài vào vở bài tập.
- Nhận xét bài trên bảng, đối chiếu với bài làm của mình

- Đọc yêu cầu.
- Làm bài vào vở bài tập.
- HS 1: Con chó nhà em trông nhà rất tốt./
- HS 2: Bóng đèn chiếu sáng cả căn nhà./
- HS 3: Cây mít đang ra trái./
- HS 4: Bông hoa cúc trắng rất xinh./ ...
- Cả lớp nhận xét.

Thứ 6 ngày 24 tháng 10 năm 2014

Tiết 32: KIỂM TRA ĐỌC HIỂU (Tiết 8)

Đề kiểm tra Tiếng Việt giáo viên ra đề.

I. Đọc bài Mẫu giấy vụn (SGK Tiếng Việt lớp 2, Tập 1, trang 48 – 49) và khoanh vào ý đúng.

1. Mẫu giấy vụn nằm ở đâu ?
 - a. Nằm ở lối ra vào
 - b. Nằm ngay giữa cửa
 - c. Nằm ngay dưới chân bàn.
2. Cô giáo yêu cầu lớp học làm gì ?
 - a. Hãy lắng nghe cô giáo giảng bài
 - b. Hãy lắng nghe mẫu giấy làm gì
 - c. Hãy lắng nghe xem mẫu giấy nói gì
3. Bạn gái nghe thấy mẫu giấy nói gì ?
 - a. Các bạn ơi ! Hãy bỏ tôi vào sọt rác !
 - b. Các bạn ơi ! Hãy đừng vứt rác lung tung
 - c. Các bạn ơi ! Hãy làm những việc tốt
4. Em hiểu ý cô giáo nhắc nhở các em điều gì ?
 - a. Phải có ý thức vệ sinh trường lớp
 - b. Phải giữ trường lớp luôn sạch đẹp
 - c. Cả a, b đều đúng.

GV thu bài và chấm nhận xét.

Tiết 33: KIỂM TRA VIẾT (TIẾT 9)

I. Chính tả: (Nghe – viết)

Bài: Ngôi trường mới.

Viết từ Dưới mái trường mới ... đến hết .

II. Tập Làm văn:

Dựa vào các câu hỏi gợi ý, em hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 4, 5 câu nói về cô giáo (hoặc thầy giáo) cũ của em.

GV thu bài chấm nhận xét.

* Đáp án môn Tiếng Việt đọc hiểu:

1. Tiếng Việt đọc hiểu: (4 điểm)

Câu 1 : ý a (1 điểm)

Câu 2 : ý c (1 điểm)

Câu 3 : ý a (1 điểm)

Câu 4 : ý c (1 điểm)

* Đáp án môn Tiếng Việt (viết) :

1. Chính tả: (5 điểm)

Sai 2 lỗi trừ 1 điểm.

2. Tập làm văn: (5 điểm)
Viết đủ ý đúng mỗi câu 1 điểm
Bài viết sạch sẽ 1 điểm.

Thứ 2 ngày 27 tháng 10 năm 2014

TUẦN 10

TIẾT 34+ 35: SÁNG KIẾN CỦA BÉ HÀ

I. MỤC TIÊU :

- Ngắt , nghỉ hơi hợp lí sau các dấu câu , giữa các cụm từ rõ ý ; bước đầu biết đọc phân biệt lời kể và lời nhân vật .

-Hiểu ND : Sáng kiến của bé Hà tổ chức ngày lễ của ông bà thể hiện tấm lòng kính yêu, sự quan tâm tới ông bà.

* GDBVMT:HS biết yêu quý, kính trọng ông bà và mọi người trong gia đình, trong cuộc sống xã hội

*GD KN S : GD cho HS về tư duy sáng tạo

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: Xem bài trước.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, động não , luyện tập....

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ôn định lớp : Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Bàn tay dịu dàng” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét ghi điểm.

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Sáng kiến của bé Hà”. (Dùng tranh giới thiệu bài)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc. - Giáo viên đọc mẫu lần 1 + Đọc nối tiếp câu . GV theo dõi sửa. ? Trong bài tập đọc có những từ ngữ nào khó đọc? -GV ghi bảng : cây sáng kiến, ngạc nhiên,... GV hướng dẫn và phát âm mẫu, + Đọc từng đoạn trước lớp.	-HS: theo dõi -HS: Đọc nối tiếp -HS: nêu. -HS: theo dõi. -HS: đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh

<p>GV bài này chia đoạn. GV cho mỗi HS đọc nối tiếp từng đoạn. GV theo dõi và nhận xét. +Hướng dẫn luyện đọc câu dài . * Hai bố con bàn nhau lấy ngày lập đông hằng năm làm “ ngày ông bà”./ vì khi trời bắt đầu rét,/ mọi người cần chăm lo sức khỏe cho các cụ già.// GV đọc mẫu . GV giải thích từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : cây sáng kiến, lập đông, chúc thọ,... + Đọc từng đoạn trong nhóm. +GV cho HS thi đọc.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương. -Cả lớp đồng thanh đoạn 2 của bài.</p>	<p>-HS: theo dõi. -HS: đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>-HS: lắng nghe</p> <p>-HS: đọc cá nhân- đồng thanh. -HS: đọc chú thích và theo dõi.</p> <p>-HS trong nhóm đọc với nhau -Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>- Lớp đồng thanh.</p>
---	---

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA HS	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2.Tìm hiểu bài -GV cho HS đọc thầm toàn bài. -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời. ? Bé Hà có sáng kiến gì? ? Hà giải thích vì sao cần có ngày lễ của ông bà? ? Hai bố con chọn ngày nào làm lễ của ông , bà? ? Bé Hà còn băn khoăn chuyện gì? ? Ai gỡ bí cho bé? ? Hà đã tặng ông món quà gì? ? Bé Hà trong truyện là cô bé như thế nào ? ? Vì sao bé Hà nghĩ ra sáng kiến tổ chức” ngày ông bà”? +Nội dung bài nói lên điều gì ?</p>	<p>-HS đọc thầm bài . -HS đọc câu hỏi. -HS : Tổ chức ngày lễ cho ông, bà. - HS:Hà có ngày tết thiếu nhi..... -HS: Hai bố con chọn ngày lập đông ... -HS: Chưa biết chọn món quà gì biếu ông. -HS:Bố thì thầm bên tai mách nước..... -HS: Chùm hoa điểm 10. -HS: Hà là một cô bé ngoan. - HS: Vì Hà rất thương ông, quan tâm đến ông, bà. -HS: Thể hiện lòng kính yêu, quan tâm của bé Hà đối với ông bà.)</p>

<p>-GV cho HS đọc nội dung bài. * Hằng ngày em làm những gì để tạo ra môi trường sạch đẹp. * Các em quan tâm giúp đỡ ông bà, quét dọn đó cũng là góp phần giữ gìn và BVMT sạch đẹp. * GDKNS:Giáo dục HS biết nghỉ ra cách quan tâm chăm sóc ông bà. 2. Luyện đọc lại. GV đọc lại bài. GV hướng dẫn đọc theo phân vai. GV cho HS thảo luận nhóm chọn vai. GV cho HS thi đọc. -Nhận xét tuyên dương. 4.Củng cố: -Nội dung bài nói lên điều gì ? - Nhận xét tiết học. 5. Dặn dò: - Về đọc bài. - Chuẩn bị bài hôm sau: Bưu thiếp. - Chép bài, học bài.</p>	<p>-HS đọc nội dung bài. - HS trả lời. -HS lắng nghe. -HS lắng nghe. - HS:đọc theo phân vai trong nhóm. -HS:Thi đọc toàn bài. -HS nhận xét. -HS: Thể hiện lòng kính yêu, quan tâm của bé Hà đối với ông bà.</p>
--	--

Thứ 4 ngày 29 tháng 10 năm 2014

TIẾT 36: BƯU THIẾP

I.MỤC TIÊU :

- Biết nghỉ hơi sau các dấu câu, giữa các cụm từ.
- Hiểu tác dụng của bưu thiếp ,cách viết bưu thiếp , phong bì thư.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: Bưu thiếp mẫu.

HS: SGK, vở,..

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập,...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1.Ổn định lớp: hát.

2.Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Sáng kiến của Bé Hà” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
- GV nhận xét ghi điểm.

3. Bài mới :

- a) Giới thiệu bài: Bưu thiếp. (Dùng phong bì để giới thiệu)
- b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc</p> <p>+ Giáo viên đọc mẫu lần 1</p> <p>+ Đọc nối tiếp câu .</p> <p>GV theo dõi sửa.</p> <p>? Trong bài các em đọc có những từ ngữ nào khó đọc?</p> <p>GV ghi bảng : Bưu thiếp, chóng lớn,...</p> <p>GV hướng dẫn cách phát âm và GV đọc mẫu .</p> <p>GV theo dõi sửa.</p> <p>+ Đọc từng đoạn trước lớp.</p> <p>GV cho mỗi HS đọc nối một bưu thiếp.</p> <p>GV theo dõi hướng dẫn, HS đọc đúng.</p> <p>+GV hướng dẫn đọc câu dài.</p> <p style="padding-left: 20px;">* Năm mới, / ông bà chúc cháu gái ngoan, / học giỏi và chóng lớn.//</p> <p>GV đọc mẫu.</p> <p>+GV giảng giải từ khó hiểu và ghi bảng : Bưu thiếp nhân dịp,...</p> <p>-Đọc từng đoạn trong nhóm.</p> <p>-GV cho HS thi đọc.</p> <p>-GV nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh toàn bài</p> <p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV cho HS đọc đồng thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Bưu thiếp đầu là của ai gửi cho ai? Gửi để làm gì ?</p> <p>? Bưu thiếp thứ hai là của ai gửi cho ai?</p> <p>? Gửi để làm gì?</p> <p>? Bưu thiếp dùng để làm gì?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p>	<p>-HS theo dõi</p> <p>- HS đọc nối tiếp</p> <p>-HS nêu .</p> <p>-HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh</p> <p>-HS mỗi em đọc nối tiếp một bưu thiếp..</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS: đọc cá nhân.</p> <p>-HS : Đọc chú thích và lắng nghe.</p> <p>-HS: trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc</p> <p>-HS: nhận xét cách.</p> <p>-Lớp đồng thanh.</p> <p>-HS: đọc thầm cả bài.</p> <p>-HS: đọc câu hỏi .</p> <p>-HS: của cháu gửi cho ông.</p> <p>-HS: chúc mừng năm mới.</p> <p>- HS: của ông gửi cho cháu.</p> <p>-HS: để báo tin đã nhận bưu thiếp của cháu.</p> <p>-HS: dùng chúc mừng, báo tin, thăm hỏi.</p> <p>-HS: tác dụng của bưu thiếp, cách ghi bưu thiếp, cách ghi bì thư.</p>

<p>-GV cho HS đọc lại nội dung bài. Giáo dục HS biết cách viết một bưu thiếp. 3. Luyện đọc lại + GV đọc bài lần 2.</p> <p>-Cho HS đọc lại bài. -GV cho HS đọc thi -Nhận xét khuyến khích HS.</p> <p>4. <u>Củng cố</u>: -Nội dung bài nói lên điều gì ? - Nhận xét tiết học.</p> <p>5. <u>Dặn dò</u>: -Về nhà học bài - Chuẩn bị bài hôm sau -Chép bài vào vở.</p>	<p>-HS: đọc.</p> <p>- HS: đọc cá nhân -HS: thi đọc toàn bài</p> <p>-HS: tác dụng của bưu thiếp, cách viết một bưu thiếp</p>
---	---

Thứ 2 ngày 3 tháng 11 năm 2014

TUẦN : 11

TIẾT 37+ 38: BÀ CHÁU

I. MỤC TIÊU :

-Nghỉ hơi đúng các dấu câu, giữa các cụm từ dài; bước đầu biết đọc bài văn với giọng kể nhẹ nhàng.

-Hiểu nội dung bài : Ca ngợi tình cảm bà cháu quý giá hơn vàng bạc, châu báu.(câu 4 dành cho HS giỏi).

* GDBVMT: GD tình cảm đẹp đẽ với ông bà,

*SDKNS: GDHS biết giải quyết vấn đề.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

GV: Tranh minh hoạ

HS : SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan , hỏi đáp ,động não, luyện tập....

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ổn định lớp : Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Bưu thiếp” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét.

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Bà cháu”. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Luyện đọc</p> <p>+ Giáo viên đọc mẫu lần 1</p> <p>+ Đọc từng câu .</p> <p>-GV theo dõi sửa.</p> <p>? Trong bài tập có những từ ngữ nào khó đọc ?</p> <p>-GV ghi bảng : vất vả, giàu sang, sung sướng,...</p> <p>-GV hướng dẫn và đọc mẫu .</p> <p>-GV theo dõi uốn nắn HS đọc.</p> <p>+ Đọc từng đoạn trước lớp .</p> <p>GV bài này chia làm 4 đoạn.</p> <p>GV cho HS nối tiếp nhau mỗi em một đoạn trong bài.</p> <p>GV theo dõi sửa.</p> <p>-Hướng dẫn luyện đọc câu dài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bà cháu rau cháo nuôi nhau, / tuy vất vả / nhưng cảnh nhà lúc nào cũng đầm ấm. • Hạt nào vừa gieo xuống đã nảy mầm, / ra lá / đơm hoa / kết bao nhiêu là trái vàng, trái bạc. <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>+ GV giải thích từ ngữ khó hiểu và ghi bảng : rau cháo nuôi nhau, đầm ấm,...</p> <p>+ Đọc từng đoạn trong nhóm,</p> <p>+ Thi đọc giữa các nhóm.</p> <p>-Nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh toàn bài</p>	<p>-HS: theo dõi</p> <p>-HS: đọc nối tiếp từng câu trong bài.</p> <p>-HS: nêu</p> <p>-HS: đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh</p> <p>-HS đọc nối tiếp mỗi em một đoạn trong bài.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS: đọc cá nhân.</p> <p>-HS: đọc chú giải và lắng nghe.</p> <p>-HS: trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại: diện nhóm thi đọc.</p> <p>-HS: nhận xét.</p> <p>- Cả lớp đồng thanh</p>

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>- GV gọi đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Trước khi gặp cô tiên bà cháu sống như thế</p>	<p>-HS: đọc thầm cả bài.</p> <p>-HS đọc câu hỏi.</p> <p>-HS: Bà cháu sống nghèo khổ.</p>

nào?

? Cô tiên cho hạt đào và nói gì?

? Sau khi bà mất hai anh em sống ra sao?

? Thái độ của hai anh em như thế nào sau khi trở nên giàu có?

? Vì sao hai anh em trở nên giàu có mà không thấy vui?

? Câu chuyện kết thúc như thế nào?

+Nội dung bài nói lên điều gì ?

GV cho HS đọc lại nội dung bài.

* Ở nhà các em thể hiện việc làm những gì để tỏ lòng yêu thương ông bà?

-GV những việc làm của các em đó cũng là góp phần BVTM.

* GDKNS: Các em phải biết thương yêu, kính trọng ông bà.

GV chốt ý.

2.Luyện đọc lại.

+GV đọc mẫu lần 2:

GV cho HS đọc thảo luận nhóm tự phân các vai .

+ Đọc sinh đọc lại toàn bài theo vai.

+ GV cho HS đọc thi giữa các nhóm

-Nhận xét tuyên dương .

4.Củng cố:

-Qua câu chuyện này em rút ra được điều gì?

- Nhận xét tiết học.

5. Dặn dò:

- Về nhà học bài.
- Chuẩn bị bài hôm sau.
- Chép bài, học bài.

- HS khi bà mất gieo hạt đào trên mộ bà...

-HS: Hai anh em trở nên giàu có.

- HS: Sống không thấy vui ngày càng buồn. ...

- HS : Vì hai anh em thương tiết bà,...

- HS : Hai anh em khóc cầu xin cô tiên cho bà sống lại.... Bà hiện ra ôm hai cháu vào lòng.

-HS: Ca ngợi tình cảm của bà cháu quý hơn vàng, bạc, châu báu.

-HS: đọc lại nội dung bài.

-HS nêu bằng việc là cụ thể của mình.

-HS trả lời.

-HS: lắng nghe.

-HS: thảo luận nhóm 4 để phân vai.

- HS :tham gia đóng các vai cô tiên, hai anh em, người dẫn chuyện.

-Thi đọc toàn bài.

-HS nhận xét.

-HS: Tình cảm là thứ của cải quý giá nhất./ Vàng bạc không quý bằng tình cảm con người.)

Thứ 4 ngày 5 tháng 11 năm 2014
TIẾT 39: CÂY XOÀI CỦA ÔNG EM

I. MỤC TIÊU :

- Biết nghỉ hơi sau các dấu câu; bước đầu biết đọc bài văn với giọng nhẹ nhàng.
- Hiểu nội dung bài : Tả cây xoài ông trồng và tình cảm thương nhớ ông của hai mẹ con bạn nhỏ. (Câu 4 dành cho HS giỏi .)
- * GDBVMT: Giáo dục HS biết kính yêu ông bà.

II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS : SGK, vở,...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, luyện tập...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:

1. Ổn định lớp.

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Bà cháu” và trả lời câu hỏi về nội dung bài
- GV nhận xét .

3. Bài mới :

- Gợi thiệu bài: “Cây xoài của ông em”. (Dùng tranh để gợi thiệu)
- Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc - Giáo viên đọc mẫu lần 1 . -GV tóm tắt bài đọc. -Bài này đọc với giọng nhẹ nhàng. + Đọc nối từng câu . -GV theo dõi sửa. ? Trong bài tập đọc có những từ ngữ nào khó đọc ? GV ghi bảng : xoài, lằm chằm, chín vàng, ... -GV hướng dẫn và đọc mẫu. + Đọc đoạn trước lớp. GV chia đoạn. -Bài này cô chia làm 3 đoạn. * Đoạn 1: Từ đầu ... thờ ông.	-HS: theo dõi -HS: Đọc nối tiếp từng câu. -HS: nêu. -HS: đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh

<p>* Đoạn 2: Tiếp theo... lại to.</p> <p>* Đoạn 3: Phần còn lại.</p> <p>GV cho mỗi em đọc nối tiếp từng đoạn trong bài.</p> <p>GV đoạn 3 có câu dài cần đọc ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.</p> <p>* Ăn quả xoài chín / trảy từ cây của ông em trồng, / kèm với xôi nếp hương / thì đối với em / không thứ quà gì ngon bằng.//</p> <p>-GV đọc mẫu.</p> <p>-GV gọi 1 HS đọc lại đoạn 1.</p> <p>? Cây xoài này có trước sân khi em còn gì?</p> <p>-GV giảng từ lẫm chẫm.</p> <p>? Ở đoạn này có từ nào khó hiểu nữa ?</p> <p>-GV đưa nghĩa là gì?</p> <p>-GV giảng đưa đưa.</p> <p>-GV gọi 1 HS đọc đoạn 2.</p> <p>? đoạn 2 có từ ngữ nào khó hiểu.</p> <p>-GV đậm đà nghĩa là gì?</p> <p>-GV giảng từ đậm đà.</p> <p>-GV gọi 1 HS đọc đoạn 3.</p> <p>? Ở đoạn 3 có từ nào khó hiểu.</p> <p>? Em hiểu thế nào về từ trảy.</p> <p>-GV giảng từ trái.</p> <p>-Đọc từng đoạn trong nhóm.</p> <p>-Thi đọc giữa các nhóm.</p> <p>-GV nhận xét tuyên dương.</p> <p>-Cả lớp đồng thanh đoạn cả bài.</p> <p>2. Tìm hiểu bài.</p> <p>-GV cho HS đọc câu hỏi 1</p> <p>-GV cho lớp đọc thầm đoạn 1.</p> <p>? Tìm hình ảnh đẹp của cây xoài cát?</p> <p>-GV gọi 1HS đoạn 2.</p> <p>? Quả xoài cát có mùi, vị như thế nào?</p> <p>-GV gọi 1HS đọc đoạn 3.</p> <p>? Tại sao mẹ lại chọn những quả xoài ngon nhất bày lên bàn thờ ông?</p> <p>-GV đối với câu này các em thảo luận nhóm</p>	<p>-HS đọc nối tiếp từng đoạn trong bài.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS: đọc .</p> <p>-HS: lẫm chẫm.</p> <p>-HS: đưa đưa</p> <p>-1 HS đọc đoạn 2.</p> <p>-HS: nêu từ đậm đà.</p> <p>-1 HS đọc đoạn 3</p> <p>-HS: nêu từ trảy.</p> <p>-HS: trong nhóm đọc với nhau</p> <p>-Đại diện nhóm thi đọc.</p> <p>-HS: nhận xét.</p> <p>- Lớp đồng thanh.</p> <p>-HS: đọc câu hỏi 1(cả lớp đọc thầm) .</p> <p>-HS:Cuối đông, hoa nở.....Từng chùm quả</p> <p>-1HS: đọc đoạn 2.</p> <p>- HS: Có mùi thơm dịu dàng, vị ngọt đậm đà...</p> <p>-1HS: đọc đoạn 3.</p> <p>-HS: thảo luận nhóm 4.</p>
--	---

4.

-GV cho đại diện nhóm trình bày.

-GV nhận xét.

*Khi ăn quả ta phải biết ơn và nhớ đến người đã trồng cây . Do đó mà các em không nên ăn vứt lung tung , chúng ta nên BVMT. Đó cũng là biết kính yêu ông bà chúng ta.

? Bài năn miêu tả gì? Và đồng thời nói lên tình cảm thương nhớ biết ơn của ai đối với ai?

3. Luyện đọc.

-GV để đọc diễn cảm bài văn các em theo dõi cô đọc mẫu 2.

-GV các em đọc ngắt nghỉ hơi đúng ở dấu câu.

? Em nào xung phong đọc đoạn 1.

-GV nhận xét.

- GV cho HS đọc đoạn 2, 3.

-GV cho 2 HS đọc thi cả bài.

-Nhận xét tuyên dương .

4.Củng cố:

? Bài năn miêu tả gì? Và đồng thời nói lên tình cảm thương nhớ biết ơn của ai đối với ai

-Nhận xét tiết học.

5. Dặn dò:

- Về nhà học bài.

-Chép bài vào vở.

- HS: Biết ơn ông , thương ông, thương nhớ ôn đã trồng cây xoài cát ...

-HS nhận xét bổ sung.

-HS lắng nghe.

-HS trả lời: Tả cây xoài ông em trồng và tình cảm thương nhớ ông của hai mẹ con bạn nhỏ.

-HS: đọc lại nội dung bài học.

-HS: thi đọc.

-HS nhận xét.

- HS trả lời: Tả cây xoài ông em trồng và tình cảm thương nhớ ông của hai mẹ con bạn nhỏ.

Thứ 2 ngày 10 tháng 11 năm 2014

TUẦN : 12

TIẾT 40 + 41: SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA

I.MỤC TIÊU :

-Biết ngắt nghỉ hơi đúng ở câu có nhiều dấu phẩy .

-Hiểu nội dung: Tình cảm yêu thương sâu nặng của mẹ dành cho con.(trả lời câu hỏi 1,2,3,4),(câu 5 dành cho HS giỏi) .

* GDBVMT: GD tình cảm đẹp đẽ của cha mẹ.

* GDKNS: Thể hiện sự cảm thông (hiểu cảnh ngộ và tâm trạng của người khác).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Tranh minh hoạ SGK.

HS: SGK, vở bài tập...

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp, Thảo luận nhóm, luyện tập,...

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

1. Ôn định lớp : Hát

2. Kiểm tra bài cũ :

- Cho 3 HS đọc bài “Cây xoài của ông em” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.

-GV nhận xét

3. Bài mới :

a) Giới thiệu bài: “Sự tích cây vú sữa”. (Dùng tranh để giới thiệu)

b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG DẠY CỦA GV	HOẠT ĐỘNG HỌC CỦA HS
1, Luyện đọc + Giáo viên đọc mẫu lần 1. +Đọc từng câu . -GV theo dõi sửa . ? Trong có những từ ngữ nào khó đọc? +GV ghi bảng : căng mịn, xoà, gieo trồng,... -GV đọc mẫu từ khó. +Đọc từng đoạn trước lớp: GV chia đoạn của bài. GV cho mỗi em đọc nối tiếp một đoạn. GV theo dõi. -GV hướng dẫn cách ngắt nhịp một số câu dài. +Một hôm, / vừa đói vừa rét, / lại bị trẻ lớn hơn đánh, / cậu bé mới nhớ đến mẹ, / liền tìm đường về nhà.// + Môi cậu vừa chạm vào, / một dòng sữa trắng trào ra, / ngọt thơm như sữa mẹ .// -GV đọc mẫu. +GV cho HS đọc từng đoạn. +GV giải thích từ khó và ghi bảng : vùng vắng, la cà, mỏi mắt chờ mong,... -Đọc đoạn trong nhóm. - Đọc thi giữa các nhóm.	-HS: theo dõi - HS: Đọc nối tiếp từng câu trong bài. -HS nêu. -HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh. -HS: theo dõi. -HS: đọc nối tiếp từng đoạn . -HS: theo dõi. -HS: đọc. -HS: lắng nghe - HS: đọc trong nhóm. - HS: đại diện đọc thi.

-GV nhận xét tuyên dương. Cả lớp đồng thanh toàn bài.	-HS: nhận xét. Lớp đồng thanh.
--	-----------------------------------

TIẾT 2

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
<p>1. Tìm hiểu bài .</p> <p>-GV cho đọc thầm toàn bài.</p> <p>-Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.</p> <p>? Vì sao cậu bé bỏ nhà ra đi?</p> <p>? Trở về nhà không thấy mẹ cậu bé đã làm gì?</p> <p>? Thứ quả lạ xuất hiện trên cây như thế nào?</p> <p>? Những nét nào ở cây gợi lên hình ảnh của mẹ?</p> <p>? Theo em nếu được gặp lại mẹ , cậu bé sẽ nói gì?</p> <p>+Nội dung bài nói lên điều gì ?</p> <p>-GV cho HS đọc lại nội dung bài.</p> <p>* Đối với con cái trong gia đình em nên làm gì để giúp đỡ bố mẹ?</p> <p>-Bằng những việc làm của các em đã giúp bố mẹ vui lòng . Đó cũng là góp phần BVMT.</p> <p>*GDNKS: Hằng ngày các em phải biết thông cảm và hiểu tâm trạng cảnh ngộ của người</p>	<p>-Lớp đọc thầm.</p> <p>-HS đọc câu hỏi:</p> <p>-HS: Cậu bé ham chơi, bị mẹ mắng, vùng vằng bỏ đi.</p> <p>-HS: Gọi mẹ khan cả tiếng rồi ôm lấy một cây xanh trong vườn mà khóc.</p> <p>-HS: Từ các cành lá , những đài hoa bé tí trổ ra , nở trắng như mây; rồi hoa rụng quả xuất hiện...</p> <p>-HS: Lá đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con ; cây xoà ôm cậu bé như tay mẹ âu yếm vỗ về.</p> <p>-HS: Con đã biết lỗi , xin mẹ tha thứ cho con , từ nay con sẽ luôn chăm ngoan để vui lòng mẹ.</p> <p>-HS: Tình cảm yêu thương sâu nặng của mẹ với con</p> <p>-HS đọc.</p> <p>HS trả lời.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS theo dõi.</p>

<p>khác. + Chốt ý. -Giáo dục HS biết yêu thương cha mẹ. 3.Luyện đọc lại . + GV đọc lại bài. -Cho HS đọc lại bài. -Nhận xét tuyên dương. 4.Củng cố: -Nội dung bài nói lên điều gì ? - GV nhận xét tuyên dương nhóm. - Nhận xét tiết học 5 . Dặn dò: - Về nhà học bài. -Chuẩn bị bài “Mẹ -Chép bài vào vở.</p>	<p>-Thi đọc toàn bài -HS: Tình cảm yêu thương sâu nặng của mẹ với con</p>
--	--

Thứ 4 ngày 12 tháng 11 năm 2014

TIẾT 42 : MẸ

I.MỤC TIÊU :

- Biết ngắt nhịp đúng câu thơ lục bát (2/4 và 4/4 ; riêng dòng 7, 8 ngắt 3/3 và 3/5).
- Cảm nhận được nỗi vất vả và tình thương bao la của mẹ dành cho con , (trả lời được câu hỏi trong SGK ; thuộc 6 dòng thơ cuối).
- * Giáo dục bảo vệ môi trường trong gia đình cũng như , xã hội.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Tranh minh hoạ, SGK.

HS : SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP: Trực quan, hỏi đáp , luyện tập , thực hành...

IV.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Ổn định lớp: Hát
- 2.Kiểm tra bài cũ :
 - Cho 3 HS đọc bài “Sự tích cây vú sữa” và trả lời câu hỏi về nội dung bài.
 - GV nhận xét
- 2.Bài mới :
 - a) Giới thiệu bài: “Mẹ”. (Dùng tranh để giới thiệu)
 - b) Các hoạt động dạy - học:

HOẠT ĐỘNG CỦA HS	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Luyện đọc . - Giáo viên đọc mẫu lần 1 .	-HS theo dõi

+Đọc nối tiếp từng câu .
 -GV theo dõi sửa.
 ? Trong bài có những từ ngữ nào khó đọc.
 -GV ghi bảng ghi bảng : nắng oi, quạt, ngọn gió,...
 -GV đọc mẫu.
 +Đọc từng đoạn trước lớp.
 -GV cho HS đọc nối tiếp mỗi em một đoạn trong bài.
 -GV theo dõi.
 +Hướng dẫn luyện đọc câu.
 - GV hướng dẫn đọc ngắt nhịp thơ.
Lặng rồi/ cả tiếng con ve/
 Con ve cũng **miệt**/ vì hè **nắng oi**,/
 Những ngôi sao/ thức ngoài kia/
Chẳng bằng mẹ/ đã thức vì chúng con.//
 -GV đọc mẫu.
 -GV gọi HS đọc 4 dòng đầu.
 +GV giải thích từ khó và ghi ở bảng : nắng oi,
 - HS đọc 6 dòng cuối.
 -GV giải thích từ khó và ghi ở bảng:
 giấc tròn;
 -Đọc đoạn trong nhóm,
 -Thi đọc giữa các nhóm.
 -GV tuyên dương.
 -Cả lớp đồng thanh toàn bài
 2. Tìm hiểu bài.
 -GV cho HS đọc đồng thanh toàn bài.
 -Cho HS đọc câu hỏi SGK và trả lời.
 -Gọi HS đọc đoạn 1.
 ? Hình ảnh nào cho biết đêm hè rất oi bức?
 ?
 - Gọi HS đọc đoạn 2.
 ? Mẹ làm gì để con ngủ ngon giấc?
 -Gọi HS đọc cả bài.
 ? Mẹ được so sánh với những hình ảnh nào?
 +Nội dung bài nói lên điều gì ?

- HS mỗi em đọc nối tiếp một câu.
 -HS nêu.
 -HS đọc từ khó cá nhân+ đồng thanh.
 -HS đọc nối tiếp đoạn.
 -HS đọc ngắt nhịp thơ.
 -HS đọc 4 dòng đầu.
 -HS đọc 6 dòng cuối.
 -HS trong nhóm đọc với nhau
 -Đại diện nhóm thi đọc.
 -HS nhận xét.
 -HS đọc đồng thanh.
 -HS đọc thầm cả bài.
 -HS đọc câu hỏi ở SGK.
 -HS đọc đoạn 1.
 -HS Tiếng ve lặng đi vì cũng miệt trong đêm hè oi bức.
 -HS đọc đoạn 2.
 - HS:Mẹ vừa đưa võng hát ru...
 -1HS đọc cả bài.
 -HS:Người mẹ so sánh với hình ảnh những ngôi sao...
 -HS: Tình thương bao la của mẹ dành cho hai con.